

Số: 90/HD-SGDĐT

Đồng Tháp, ngày 30 tháng 8 năm 2021

HƯỚNG DẪN

Thực hiện nhiệm vụ chuyên môn cấp tiểu học tỉnh Đồng Tháp năm học 2021 - 2022

Thực hiện các văn bản:

Quyết định số 2551/QĐ-BGDĐT ngày 04 tháng 8 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) ban hành Khung kế hoạch thời gian năm học 2021 - 2022 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên.

Quyết định số 1278/QĐ-UBND-HC ngày 30 tháng 8 năm 2021 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân (UBND) tỉnh Đồng Tháp Ban hành Khung kế hoạch thời gian năm học 2021 - 2022 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp.

Chỉ thị số 800/CT-BGDĐT ngày 24 tháng 8 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ GDĐT về thực hiện nhiệm vụ năm học 2021 - 2022 ứng phó với dịch COVID-19, tiếp tục thực hiện đổi mới, kiên trì mục tiêu chất lượng GDĐT.

Công văn số 3636/BGDĐT-GDTH ngày 26 tháng 8 năm 2021 của Bộ GDĐT về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục tiểu học năm học 2021 - 2022.

Sở GDĐT hướng dẫn các Phòng GDĐT, Trường Nuôi dạy trẻ khuyết tật Tỉnh, Trường Tiểu học - Trung học cơ sở - Trung học phổ thông Tương Lai thực hiện nhiệm vụ chuyên môn cấp tiểu học năm học 2021 - 2022 như sau:

A. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

1. Năm học 2021 - 2022 toàn ngành giáo dục tiếp tục thực hiện nhiệm vụ kép với mục tiêu: tăng cường, tích cực thực hiện các giải pháp phòng chống dịch COVID-19 và bảo đảm hoàn thành Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học phù hợp với diễn biến tình hình dịch bệnh xảy ra tại các địa phương; tiếp tục triển khai Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ GDĐT (Chương trình giáo dục phổ thông 2018) đối với lớp 1, lớp 2; Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học ban hành kèm theo Quyết định số 16/2006/QĐ-BGDĐT ngày 05 tháng 5 năm 2006 (Chương trình giáo dục phổ thông 2006) đối với lớp 3 đến lớp 5 và thực hiện các nội dung theo Nghị quyết số 88/2014/QH13 ngày 28 tháng 11 năm 2014 của Quốc hội, Chỉ thị số 16/CT-TTg ngày 18 tháng 6 năm 2018 của Thủ tướng Chính phủ về đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông bảo đảm chất lượng, hiệu quả, đúng lộ trình.

2. Tiếp tục thực hiện rà soát, dự báo quy mô phát triển giáo dục và bố trí quỹ đất để xây dựng trường, điểm trường, lớp học phù hợp, thuận lợi và đáp ứng nhu cầu người học; tăng cường cơ sở vật chất đáp ứng thực hiện chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học; quản lý, sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất hiện có; khắc phục tình trạng trường lớp có quy mô lớp học và sĩ số học sinh vượt quá quy định, đặc biệt là ở các thành phố lớn, các khu công nghiệp để thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018 theo lộ trình, đáp ứng mục tiêu giáo dục tiểu học là giáo dục bắt buộc theo quy định của Luật Giáo dục 2019.

3. Triển khai thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018 đối với lớp 1, lớp 2 năm học 2021 - 2022 đảm bảo chất lượng, hiệu quả; tích cực chuẩn bị các điều kiện đảm bảo triển khai thực hiện chương trình đối với lớp 3 từ năm học 2022 - 2023. Tiếp tục thực hiện hiệu quả Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học ban hành theo Quyết định số 16/2006/QĐ-BGDĐT ngày 05 tháng 5 năm 2006 Chương trình giáo dục phổ thông 2006 từ lớp 3 đến lớp 5.

4. Thực hiện xây dựng kế hoạch, phương án tuyển dụng, đào tạo, bồi dưỡng để có đủ giáo viên, đảm bảo chất lượng dạy học các môn học bắt buộc theo chương trình, đặc biệt đối với các môn Tin học và môn Ngoại ngữ; thực hiện bồi dưỡng giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục để triển khai Chương trình giáo dục phổ thông 2018 theo lộ trình; bồi dưỡng nâng cao năng lực triển khai các nhiệm vụ cho giáo viên đáp ứng yêu cầu của vị trí việc làm; bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp đối với giáo viên tiểu học; tổ chức bồi dưỡng cho 100% giáo viên dạy học lớp 3 về các nội dung bồi dưỡng theo quy định của Bộ GDĐT và hướng dẫn sử dụng sách giáo khoa lớp 3 cho năm học 2022 - 2023.

5. Chú trọng đổi mới công tác quản lý, quản trị trường học theo hướng phát huy tính chủ động, linh hoạt của nhà trường và năng lực tự chủ, sáng tạo của tổ chuyên môn, giáo viên trong việc thực hiện chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học; khai thác, sử dụng sách giáo khoa, các nguồn học liệu, thiết bị dạy học hiệu quả, phù hợp thực tiễn; vận dụng linh hoạt các phương pháp, hình thức tổ chức dạy học nhằm phát triển năng lực, phẩm chất học sinh. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản trị hoạt động giáo dục của nhà trường; đảm bảo tính dân chủ, công khai, thống nhất giữa các tổ chức trong nhà trường; phối hợp giữa nhà trường, cha mẹ học sinh và các cơ quan, tổ chức có liên quan tại địa phương trong việc tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường.

B. NHIỆM VỤ CỤ THỂ

I. Thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học

1. Chủ động thực hiện các giải pháp khắc phục tác động của dịch COVID-19

Trong thời gian học sinh không thể đến trường để phòng chống dịch COVID-19, các đơn vị chỉ đạo, hướng dẫn các cơ sở giáo dục tổ chức thực hiện các giải pháp như sau:

a) Đối với học sinh lớp 1 và lớp 2

Các cơ sở giáo dục chủ động liên hệ và hướng dẫn cha mẹ học sinh phối hợp tổ chức các hoạt động giáo dục phù hợp với điều kiện địa phương, nhà trường và gia đình học sinh; lựa chọn những nội dung cần thiết để hướng dẫn cha mẹ học sinh tổ chức các hoạt động giáo dục học sinh ở nhà phù hợp với điều kiện của gia đình, nhằm chuẩn bị cho học sinh sẵn sàng tâm thế vào học lớp 1 và duy trì việc học tập đối với học sinh lớp 2; chủ động khảo sát, nắm bắt thông tin đầy đủ về đối tượng học sinh trong độ tuổi lớp 1, lớp 2 trên địa bàn để tham mưu chính quyền địa phương có phương án hỗ trợ kịp thời, phù hợp đối với học sinh gặp khó khăn, gia đình không thể hỗ trợ các em học tập trong thời gian ở nhà; sẵn sàng cho kịch bản dạy học trực tiếp khi học sinh trở lại trường học tập và có phương án tăng cường riêng cho đối tượng học sinh gặp khó khăn.

Tổ chức dạy học trực tuyến với hình thức linh hoạt, phù hợp với tâm sinh lý lứa tuổi đối với học sinh lớp 1, lớp 2. Trong quá trình tổ chức thực hiện, các cơ sở giáo dục phải đảm bảo các điều kiện về cơ sở vật chất, hạ tầng công nghệ thông tin, hệ thống phần mềm, học liệu dạy học trực tuyến; giáo viên được hướng dẫn sử dụng phần mềm, có các kỹ năng cần thiết khi tổ chức dạy học trực tuyến; cha mẹ học sinh được thông báo lịch học, hướng dẫn sử dụng và chuẩn bị các điều kiện để sẵn sàng phối hợp cùng giáo viên hỗ trợ cho học sinh trong quá trình học trực tuyến tại nhà; thời khóa biểu phải được sắp xếp một cách khoa học, đảm bảo tỷ lệ hợp lý giữa các môn học, phân bổ hợp lý về thời lượng dạy học trong tiết học/buổi học, thời điểm tổ chức học trong ngày và trong tuần phù hợp với tâm sinh lý lứa tuổi học sinh, không gây áp lực đối với học sinh; ưu tiên dạy học môn Tiếng Việt và môn Toán đảm bảo giúp học sinh hình thành kỹ năng đọc, viết, nói, nghe, kỹ năng tính toán và các kỹ năng cơ bản cần thiết ban đầu theo quy định; thực hiện sắp xếp các chủ đề học tập, sử dụng kho học liệu điện tử kèm theo các bộ sách giáo khoa để xác định các nội dung có thể tổ chức dạy học trực tuyến.

Trong trường hợp không đủ điều kiện để tổ chức dạy học trực tuyến theo quy định, các cơ sở giáo dục phối hợp cùng cha mẹ học sinh triển khai thực hiện giải pháp học tập qua truyền hình trong chuyên mục “Dạy Tiếng Việt lớp 1” đã được Bộ GDĐT phối hợp với Đài Truyền hình Việt Nam (VTV7) xây dựng để giúp học sinh lớp 1 học phần Học vần môn Tiếng Việt được phát trên sóng (kênh) VTV7 và các ứng dụng khác bắt đầu từ ngày 06 tháng 9 năm 2021; hướng dẫn giáo viên sử dụng các bài giảng trong chuyên mục “Dạy Tiếng Việt lớp 1” để gửi bài giảng đến cha mẹ học sinh qua các ứng dụng phổ biến, thông dụng như Facebook, Zalo, Email,...., phối hợp cùng giáo viên hướng dẫn học sinh chủ động học tập ở nhà phù hợp với khung thời gian, điều kiện cụ thể và khả năng đáp ứng của gia đình học sinh.

Sử dụng kho bài giảng trong chuyên mục “Dạy Tiếng Việt lớp 1” và chủ động tổ chức xây dựng kho bài giảng dùng chung cho các môn học khác, tạo điều kiện thuận tiện cho cha mẹ học sinh hướng dẫn, hỗ trợ học sinh học tập qua truyền hình và gửi về các nhà trường để giáo viên gửi đến cha mẹ học sinh cùng phối hợp hướng dẫn học sinh chủ động học tập ở nhà phù hợp với khung thời gian, điều kiện cụ thể và khả năng đáp ứng của gia đình học sinh.

b) Đối với học sinh lớp 3, lớp 4 và lớp 5

Sử dụng hiệu quả kho học liệu sẵn có và tổ chức xây dựng kho học liệu bổ sung, sẵn sàng tổ chức dạy học bằng các phương án phù hợp với từng đối tượng trong điều kiện dịch bệnh diễn biến phức tạp, đảm bảo thực hiện theo phương châm “tạm dừng đến trường nhưng không dừng học tập” của ngành giáo dục.

Thực hiện sắp xếp các chủ đề học tập, xác định các nội dung có thể tổ chức dạy học trực tuyến hoặc hướng dẫn cho học sinh tự học. Tổ chức dạy học qua truyền hình, dạy học trực tuyến đảm bảo yêu cầu cần đạt của chương trình, phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường, kỹ năng của giáo viên, khả năng tiếp thu, lĩnh hội và đặc điểm tâm sinh lý lứa tuổi của học sinh.

Các cơ sở giáo dục căn cứ vào Công văn số 2345/BGDĐT-GDTH ngày 07 tháng 6 năm 2021 về việc hướng dẫn xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học và vận dụng hợp lý hướng dẫn thực hiện điều chỉnh nội dung dạy học theo Công văn số 1125/BGDĐT-GDTH ngày 31 tháng 3 năm 2020 để điều chỉnh, thực hiện xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường, kế hoạch giáo dục môn học, thực hiện tinh giản và dạy học các nội dung cốt lõi cho phù hợp.

2. Chỉ đạo thực hiện chương trình, kế hoạch giáo dục phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương

Năm học 2021 - 2022, giáo dục tiểu học thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018 đối với lớp 1, lớp 2 và Chương trình giáo dục phổ thông 2006 đối với lớp 3, lớp 4, lớp 5.

a) Xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường thực hiện chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học

Chỉ đạo các cơ sở giáo dục tổ chức xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường, kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục và kế hoạch bài dạy theo hướng dẫn tại Công văn số 2345/BGDĐT-GDTH ngày 07 tháng 6 năm 2021 về việc hướng dẫn xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường thực hiện chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học bảo đảm thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học linh hoạt, chủ động, hiệu quả, phù hợp với hoàn cảnh thực tế của từng địa phương, điều kiện thực hiện của mỗi nhà trường; đáp ứng yêu cầu thực hiện nhiệm vụ năm học; kế hoạch thời gian năm học của địa phương và các chỉ đạo của cơ quan

quản lý nhà nước về giáo dục; tổ chức dạy học các môn học, hoạt động giáo dục bắt buộc, môn học tự chọn, đảm bảo tổng số tiết/năm học được quy định trong chương trình cấp tiểu học; bố trí thời gian thực hiện chương trình đảm bảo tính khoa học, sư phạm, không gây áp lực đối với học sinh; linh hoạt trong tổ chức thực hiện dạy học các môn học, hoạt động giáo dục phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương, nhà trường và đối tượng học sinh, đảm bảo cuối năm học đạt được yêu cầu cần đạt theo quy định của chương trình; tạo môi trường cho học sinh được trải nghiệm, vận dụng các kiến thức đã học, phát huy năng lực đã đạt được trong chương trình các môn học, hoạt động giáo dục vào thực tiễn.

Tổ chức xây dựng kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục đảm bảo mỗi giáo viên nắm vững mạch nội dung, yêu cầu cần đạt của chương trình môn học, hoạt động giáo dục và nội dung bài học, chủ đề học tập được thiết kế trong sách giáo khoa; đặc điểm địa phương, cơ sở vật chất, thiết bị dạy học của nhà trường và đặc điểm đối tượng học sinh. Trên cơ sở đó, giáo viên chủ động xây dựng kế hoạch bài dạy, đề xuất những nội dung cần điều chỉnh hoặc bổ sung, tích hợp; điều chỉnh thời lượng thực hiện; nguồn học liệu và thiết bị dạy học; hình thức tổ chức và phương pháp dạy học; hình thức tổ chức và phương pháp đánh giá; xây dựng phân phối chương trình dạy học linh hoạt phù hợp với đối tượng học sinh, điều kiện tổ chức dạy học, bảo đảm các yêu cầu cần đạt của chương trình đối với môn học, hoạt động giáo dục để đạt hiệu quả cao nhất.

b) Thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018 đối với lớp 1 và lớp 2

Chỉ đạo các cơ sở giáo dục thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018 đối với lớp 1, lớp 2 theo các văn bản hướng dẫn chuyên môn đối với cấp tiểu học đã được Bộ GDĐT ban hành, cụ thể:

- Đảm bảo tỷ lệ 01 phòng học/lớp, cơ sở vật chất, sĩ số học sinh/lớp theo quy định tại Điều lệ trường tiểu học; có đủ thiết bị dạy học tối thiểu theo quy định; đảm bảo tỷ lệ 1,5 giáo viên/lớp và cơ cấu giáo viên để dạy đủ các môn học và hoạt động giáo dục theo quy định.

- Thực hiện dạy học các môn học và hoạt động giáo dục bắt buộc, các môn học tự chọn theo quy định của Chương trình giáo dục phổ thông 2018; tổ chức các hoạt động củng cố để học sinh tự hoàn thành nội dung học tập, các hoạt động giáo dục đáp ứng nhu cầu, sở thích, năng khiếu của học sinh; các hoạt động tìm hiểu tự nhiên, xã hội, văn hóa, lịch sử, truyền thống của địa phương.

- Tổ chức dạy học 2 buổi/ngày, bán trú, tổ chức cho học sinh sau giờ học chính thức trong ngày. Đối với cơ sở giáo dục tiểu học chưa đủ điều kiện tổ chức dạy học 2 buổi/ngày trên cơ sở dạy học đúng, đủ nội dung và thời lượng các môn học bắt buộc, cơ sở giáo dục tiểu học chủ động xác định nội dung, lựa chọn hình thức tổ chức, phân bổ thời lượng phù hợp cho môn học tự chọn, hoạt động củng cố và hoạt động giáo dục khác.

c) Thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2006 từ lớp 3 đến lớp 5

Trên cơ sở Chương trình giáo dục phổ thông 2006, các Phòng GDĐT giao quyền chủ động cho các cơ sở giáo dục tiểu học xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục đối với lớp 3, lớp 4 và lớp 5 theo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh để chủ động tiếp cận với Chương trình giáo dục phổ thông 2018, cụ thể:

- Thực hiện điều chỉnh nội dung dạy học một cách hợp lý nhằm đáp ứng yêu cầu, mục tiêu giáo dục tiểu học, phù hợp với đối tượng học sinh các vùng miền, địa phương, đồng thời từng bước thực hiện đổi mới nội dung, phương pháp dạy học theo hướng phát triển năng lực của học sinh trên nguyên tắc: đảm bảo yêu cầu chuẩn kiến thức, kỹ năng và phù hợp điều kiện thực tế; rà soát, tinh giản những nội dung chồng chéo, trùng lặp giữa các môn học, giữa các khối lớp trong cấp học và các nội dung quá khó, chưa thực sự cấp thiết đối với học sinh tiểu học; sắp xếp, điều chỉnh nội dung dạy học theo các chủ đề học tập phù hợp với đối tượng học sinh; không cắt xén cơ học mà tập trung vào đổi mới phương pháp dạy học, đổi mới cách thức tổ chức các hoạt động giáo dục sao cho nhẹ nhàng, tự nhiên, hiệu quả nhằm phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo của học sinh; tạo điều kiện cho học sinh được học tập các môn học tự chọn và tham gia các hoạt động giáo dục nhằm thực hiện mục tiêu giáo dục toàn diện ở tiểu học.

- Tăng cường giáo dục đạo đức lối sống, giá trị sống, kỹ năng sống, hiểu biết xã hội cho học sinh; tổ chức thực hiện hiệu quả các hoạt động thực hành, hoạt động trải nghiệm, rèn kỹ năng vận dụng kiến thức vào thực tiễn, phù hợp với tình hình thực tế của nhà trường, địa phương và khả năng học tập của học sinh.

- Tích cực, chủ động tham mưu chính quyền địa phương quan tâm đầu tư về cơ sở vật chất để đảm bảo tỷ lệ 01 phòng học/lớp, sĩ số học sinh/lớp theo quy định tại Điều lệ trường tiểu học; có đủ thiết bị dạy học tối thiểu theo quy định; đảm bảo tỷ lệ giáo viên/lớp và cơ cấu giáo viên để dạy đủ các môn học, hoạt động giáo dục theo quy định và tổ chức dạy học 2 buổi/ngày cho học sinh.

- Tổ chức dạy học cho học sinh lớp 5 chuẩn bị học lớp 6 theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018, trong đó tập trung xây dựng kế hoạch phù hợp, bồi dưỡng cho giáo viên tổ chức hoạt động dạy học theo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh và không kiểm tra định kỳ vào nội dung kiến thức bổ sung chuẩn bị cho học sinh học lớp 6 theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018.

- Khuyến khích đảm bảo tỷ lệ 01 phòng học/lớp, tổ chức dạy học 2 buổi/ngày, bán trú, tổ chức cho học sinh sau giờ học chính thức trong ngày, chuẩn bị sẵn sàng cho việc thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018.

d) Chỉ đạo tổ chức thực hiện dạy và học 2 buổi/ngày, bán trú

Tiếp tục thực hiện dạy học 2 buổi/ngày và bán trú theo Hướng dẫn số 82/HD-SGDĐT ngày 17 tháng 10 năm 2019 về tổ chức dạy học 2 buổi/ngày và bán trú cấp tiểu học kể từ năm học 2019 - 2020, trong đó, cần lưu ý:

- Tổ chức dạy học 2 buổi/ngày, đảm bảo không tổ chức dạy học quá 07 tiết/ngày, mỗi tiết 35 phút; tối thiểu là 9 buổi/tuần với 32 tiết/tuần; đối với các trường thực hiện tiếng Anh tăng cường trên cơ sở các văn bản hướng dẫn chuyên môn, hiệu trưởng cần sắp xếp hợp lý, phù hợp với đặc điểm tâm sinh lý của học sinh tiểu học, không quá sức học sinh.

- Về kế hoạch giáo dục: kế hoạch giáo dục đảm bảo phân bổ hợp lý giữa các nội dung giáo dục, giúp học sinh hoàn thành nhiệm vụ học tập, yêu cầu cần đạt của chương trình; tạo điều kiện cho học sinh được học tập các môn học tự chọn và tham gia các hoạt động giáo dục nhằm thực hiện mục tiêu giáo dục toàn diện ở tiểu học; thời khóa biểu cần được sắp xếp một cách khoa học, đảm bảo tỷ lệ hợp lý giữa các nội dung dạy học và hoạt động giáo dục, phân bổ hợp lý về thời lượng, thời điểm trong ngày học và tuần học phù hợp với tâm sinh lý lứa tuổi học sinh tiểu học; đảm bảo tính chủ động, linh hoạt của nhà trường trong việc xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục dạy học 2 buổi/ngày; tuân thủ các nguyên tắc, phương pháp sư phạm nhằm phát huy tính tích cực, chủ động, tự giác phù hợp với lứa tuổi học sinh tiểu học.

- Về tổ chức bán trú: Xây dựng kế hoạch tổ chức bán trú với nội dung, hình thức phù hợp điều kiện thực tế, trên cơ sở thống nhất, tự nguyện của học sinh, cha mẹ học sinh và theo sự chỉ đạo, hướng dẫn của cơ quan quản lý cấp trên; các hoạt động bán trú được tổ chức trong khoảng thời gian từ sau giờ học buổi sáng đến trước khi bắt đầu giờ học buổi chiều, thông qua hoạt động bán trú góp phần rèn luyện học sinh về kỹ năng sống, đạo đức, tính kỷ luật, tự phục vụ, trách nhiệm, chia sẻ, yêu thương; việc tổ chức hoạt động bán trú cần linh hoạt, có thể bao gồm các hoạt động: tổ chức ăn trưa, ngủ trưa, vui chơi, giải trí,... cho học sinh; tổ chức ăn trưa, bán trú phải bảo đảm an toàn, vệ sinh thực phẩm, bảo đảm dinh dưỡng, sức khỏe cho học sinh.

- Về tổ chức cho học sinh sau giờ học chính thức trong ngày: Căn cứ vào nhu cầu, sở thích của học sinh, có thể tổ chức các hoạt động dưới hình thức sinh hoạt câu lạc bộ hoặc sử dụng cơ sở vật chất của nhà trường (thư viện, sân chơi, bãi tập, nhà đa năng,...) tạo điều kiện để học sinh vui chơi, giải trí sau giờ học chính thức trong ngày. Việc tổ chức hoạt động sau giờ học chính thức trong ngày bảo đảm an toàn, hiệu quả, theo đúng mục tiêu đã đề ra dưới hình thức sinh hoạt câu lạc bộ được thực hiện trên cơ sở thống nhất, tự nguyện của học sinh, cha mẹ học sinh và được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

Các Phòng GDĐT, các trường cần tích cực, chủ động tham mưu chính quyền địa phương quan tâm đầu tư để đảm bảo các điều kiện thực hiện nói trên, xây dựng kế hoạch, tăng cường các nguồn lực đầu tư cơ sở vật chất, phát triển đội ngũ giáo viên, đẩy mạnh xã hội hóa để đảm bảo các điều kiện chuẩn bị cho việc triển khai Chương trình, sách giáo khoa mới thực hiện dạy học 2 buổi/ngày; nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện; giảm thiểu tối đa tỉ lệ học sinh bỏ học, khắc phục triệt để tình trạng học sinh **“chưa đạt chuẩn kiến thức kỹ năng, yêu cầu cần đạt mà lên lớp”**.

đ) Đa dạng hóa các hình thức tổ chức dạy học và tổ chức triển khai các nội dung giáo dục tích hợp

Chủ động thực hiện các giải pháp công nghệ thông tin, dạy học trực tuyến cho phù hợp điều kiện thực tế để hỗ trợ quá trình giáo dục và đảm bảo thực hiện đúng, có chất lượng, hiệu quả, nội dung dạy học theo quy định; phù hợp với kỹ năng của giáo viên, khả năng lĩnh hội và đặc điểm tâm sinh lý lứa tuổi của học sinh; khi thực hiện phải đảm bảo các điều kiện tối thiểu về cơ sở vật chất, hạ tầng công nghệ thông tin, hệ thống phần mềm, học liệu dạy học trực tuyến và hướng dẫn sử dụng cho giáo viên và học sinh theo quy định.

Triển khai các nội dung giáo dục tích hợp ở tiểu học linh hoạt theo các hình thức tổ chức phù hợp với điều kiện thực tế của đối tượng học sinh, địa phương và nhà trường. Khuyến khích các địa phương có điều kiện tham khảo những nội dung giáo dục tiên tiến của các mô hình giáo dục hiện đại để đưa vào kế hoạch giáo dục nhà trường một cách phù hợp với thực tế của địa phương; xây dựng và tổ chức thực hiện chương trình giáo dục tích hợp theo quy định.

Nghiên cứu, nhân rộng mô hình thư viện thân thiện trường tiểu học phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương. Không áp đặt máy móc, vận dụng triển khai một cách linh hoạt và hiệu quả theo các văn bản hướng dẫn của Bộ GDĐT nhằm tiếp tục đổi mới và nâng cao chất lượng hiệu quả hoạt động thư viện trong các trường tiểu học góp phần nâng cao chất lượng giáo dục theo định hướng phát triển phẩm chất và năng lực học sinh.

e) Tổ chức thực hiện hiệu quả nội dung giáo dục địa phương theo hướng dẫn tại Công văn số 3536/BGDĐT-GDTH ngày 19 tháng 8 năm 2019, trong đó thực hiện tích hợp nội dung giáo dục địa phương vào dạy học các môn học, hoạt động trải nghiệm theo quy định của Chương trình giáo dục phổ thông 2018; Công văn số 1328/SGDĐT-GDTrH-TX&CN ngày 15 tháng 10 năm 2018.

g) Thực hiện nghiêm túc Chỉ thị số 2325/CT-BGDĐT ngày 28 tháng 6 năm 2013 về việc chấn chỉnh tình trạng dạy học trước chương trình lớp 1; Chỉ thị số 5105/CT-BGDĐT ngày 03 tháng 11 năm 2014 về việc chấn chỉnh tình trạng dạy thêm, học thêm đối với giáo dục tiểu học; Công văn số 2449/BGDĐT-GDTH ngày 27 tháng 5 năm 2016 về việc khắc phục tình trạng chạy trường, chạy lớp. Tinh giản

các cuộc thi dành cho giáo viên và học sinh theo Công văn số 1915/BGDĐT-GDTrH ngày 05 tháng 5 năm 2017 của Bộ GDĐT.

h) Khuyến khích các địa phương có điều kiện tham khảo những nội dung giáo dục tiên tiến theo các mô hình giáo dục hiện đại để đưa vào kế hoạch giáo dục nhà trường một cách phù hợp với thực tế của địa phương. Khuyến khích các trường tư thục, cơ sở giáo dục có vốn đầu tư nước ngoài tổ chức thực hiện chương trình giáo dục tích hợp có bổ sung các nội dung, hình thức giáo dục tiên tiến theo quy định tại Nghị định số 86/2018/NĐ-CP ngày 06 tháng 6 năm 2018 và Thông tư số 04/2020/TT-BGDĐT ngày 18 tháng 3 năm 2020 về quy định một số điều của Nghị định số 86/2018/NĐ-CP.

3. Đổi mới công tác quản lý, quản trị trường học theo hướng phát huy tính chủ động, linh hoạt và tự chủ của nhà trường, sáng tạo của tổ chuyên môn, giáo viên trong việc thực hiện chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học

Chỉ đạo các cơ sở giáo dục phổ thông xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường thực hiện quyền tự chủ và tự chịu trách nhiệm về kế hoạch dạy học và giáo dục theo quy định tại Nghị định số 24/2021/NĐ-CP ngày 23 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ về Quy định việc quản lý trong cơ sở giáo dục mầm non và cơ sở giáo dục phổ thông công lập và Thông tư số 28/2020/TT-BGDĐT ngày 04 tháng 9 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ GDĐT ban hành Điều lệ trường tiểu học đảm bảo sự tham gia của nhiều đối tượng như cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, học sinh, cha mẹ học sinh, cộng đồng xã hội,... để giúp nhà trường huy động được các nguồn lực và cộng đồng trách nhiệm trong việc xây dựng, thực thi và giám sát việc thực hiện kế hoạch giáo dục nhà trường.

Thực hiện dân chủ, công bằng, công khai, minh bạch về chất lượng giáo dục và điều kiện bảo đảm chất lượng giáo dục, phù hợp với loại hình nhà trường và quy định của pháp luật về trách nhiệm quản lý nhà nước về giáo dục; đảm bảo cơ sở giáo dục được quyết định các phương pháp, hình thức tổ chức hoạt động giáo dục đáp ứng mục tiêu, yêu cầu của chương trình giáo dục, bảo đảm chất lượng, hiệu quả; được chủ động liên kết với các cơ sở giáo dục đại học, cơ sở nghiên cứu, cơ sở giáo dục nghề nghiệp, doanh nghiệp, hộ kinh doanh, các tổ chức, cá nhân và gia đình học sinh để tổ chức các hoạt động giáo dục phù hợp với điều kiện của địa phương theo quy định của pháp luật; được tiếp nhận tài trợ của các tổ chức, cá nhân để nâng cao chất lượng giáo dục, phát triển nhà trường bảo đảm rõ về mục đích tài trợ và sử dụng các nguồn tài trợ đúng mục đích, công khai, minh bạch theo quy định của pháp luật.

4. Đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức dạy học và đánh giá học sinh tiểu học

a) Đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức dạy học

Thực hiện đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức dạy học theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực của học sinh; vận dụng phù hợp những thành tố tích cực

của các mô hình, phương thức giáo dục tiên tiến nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả giáo dục, đặc biệt là đổi mới tổ chức hoạt động giáo dục trên lớp học; đẩy mạnh giáo dục STEM và STEAM trong giáo dục tiểu học; tăng cường tổ chức thực hành trải nghiệm, tích hợp nội dung giáo dục địa phương, vận dụng kiến thức vào thực tế cuộc sống hàng ngày.

Tiếp tục áp dụng một cách phù hợp mô hình trường học mới; triển khai dạy học theo phương pháp Bàn tay nặn bột; thực hiện dạy học Mĩ thuật; tích cực tổ chức sinh hoạt chuyên môn tại các tổ chuyên môn trong trường và cụm trường; chú trọng đổi mới nội dung và hình thức sinh hoạt chuyên môn thông qua hoạt động dự giờ, nghiên cứu bài học.

b) Tiếp tục thực hiện đổi mới đánh giá học sinh tiểu học

Đối với học sinh lớp 3, lớp 4, lớp 5 thực hiện theo Chương trình giáo dục phổ thông 2006, tiếp tục được đánh giá theo quy định tại Văn bản hợp nhất số 03/VBHN-BGDĐT ngày 28 tháng 9 năm 2016 của Bộ GDĐT về Quy định đánh giá HS tiểu học (Thông tư số 30/2014/TT-BGDĐT ngày 28 tháng 8 năm 2014 và Thông tư số 22/2016/TT-BGDĐT ngày 22 tháng 9 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ GDĐT).

Đối với học sinh lớp 1, lớp 2 thực hiện theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018, được đánh giá theo quy định tại Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT ngày 04 tháng 9 năm 2020 của Bộ GDĐT.

Nguyên tắc đánh giá học sinh: Đánh giá học sinh thông qua đánh giá mức độ đạt được theo yêu cầu cần đạt và biểu hiện cụ thể về các thành phần năng lực của từng môn học, hoạt động giáo dục và những biểu hiện phẩm chất, năng lực của học sinh theo yêu cầu cần đạt của chương trình; thực hiện đánh giá sự tiến bộ và vì sự tiến bộ của học sinh; coi trọng việc động viên, khuyến khích sự cố gắng trong học tập, rèn luyện của học sinh; giúp học sinh phát huy nhiều nhất khả năng, năng lực; đảm bảo kịp thời, công bằng, khách quan; không so sánh học sinh này với học sinh khác, không tạo áp lực cho học sinh, giáo viên và cha mẹ học sinh.

Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, phần mềm quản lý kết quả giáo dục và học tập của học sinh để giảm áp lực về hồ sơ, sổ sách, dành nhiều thời gian cho giáo viên quan tâm đến học sinh và đổi mới phương pháp dạy học.

Thực hiện bàn giao chất lượng giáo dục cuối năm học một cách nghiêm túc, phù hợp với từng nhóm đối tượng, kiên quyết không để học sinh “chưa đạt chuẩn kiến thức kỹ năng, yêu cầu cần đạt mà lên lớp”; thực hiện khen thưởng học sinh thực chất, đúng quy định; tránh tùy tiện, máy móc, khen tràn lan gây bức xúc cho cha mẹ học sinh và dư luận xã hội.

c) Tiếp tục thực hiện “Nói không với văn mẫu”

Trong quá trình quản lý, chỉ đạo, điều hành, dạy học; cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên cần quan tâm phát huy khả năng sáng tạo của học sinh, không áp đặt

rập khuôn. Đối với phân môn Tập làm văn (môn Tiếng Việt), các trường tiểu học tuyệt đối không dạy học sinh theo khuôn mẫu, máy móc dẫn đến các em thiếu tư duy, không rèn được cho các em kỹ năng sử dụng tiếng Việt. Quan tâm nghiên cứu tìm nguyên nhân của việc dạy văn mẫu và có giải pháp để khắc phục triệt để việc này.

5. Nâng cao chất lượng dạy học Ngoại ngữ, Tin học và chuẩn bị các điều kiện để triển khai thực hiện theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018.

a) Dạy học môn Tiếng Anh

Triển khai Chương trình môn tiếng Anh tự chọn lớp 1, lớp 2 đảm bảo các yêu cầu được quy định trong Chương trình giáo dục phổ thông 2018, Công văn số 681/BGDĐT-GDTH ngày 04 tháng 3 năm 2020, Kế hoạch số 40/KH-UBND ngày 26 tháng 02 năm 2019 của UBND Tỉnh về việc thực hiện Đề án dạy và học ngoại ngữ trong hệ thống giáo dục quốc dân trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp giai đoạn 2019 - 2025 và Kế hoạch số 23/KH-SGDĐT ngày 08 tháng 02 năm 2021 của Sở GDĐT về việc thực hiện Đề án dạy và học ngoại ngữ trong hệ thống giáo dục quốc dân trong năm 2021 trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp. Khi triển khai thực hiện cần chú ý đến các yếu tố: sự tự nguyện tham gia học của học sinh, chất lượng đạt chuẩn của đội ngũ tham gia giảng dạy; thực hiện kiểm tra đánh giá theo quy định; đảm bảo tính chất làm quen của chương trình; tạo hứng thú, sự yêu thích môn học và không gây quá tải cho học sinh;...

Tiếp tục triển khai Chương trình Tiếng Anh tự chọn theo Chương trình giáo dục phổ thông 2006 và Chương trình thí điểm tiếng Anh cấp Tiểu học đối với học sinh lớp 3, lớp 4 và lớp 5; tăng cường tổ chức dạy tiếng Anh 4 tiết/tuần cho học sinh lớp 3, lớp 4, lớp 5 (đặc biệt ở lớp 5), khi thực hiện cần có những giải pháp tiếp cận Chương trình môn tiếng Anh theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018 một cách linh hoạt, phù hợp để tạo tâm thế sẵn sàng cho học sinh học lên lớp 6 theo chương trình mới. Với các trường chưa đảm bảo điều kiện dạy tiếng Anh 4 tiết/tuần, có thể linh hoạt lựa chọn các nội dung của chương trình phù hợp với điều kiện tổ chức dạy học của địa phương. Khi thực hiện cần có những giải pháp tiếp cận Chương trình môn tiếng Anh tự chọn lớp 1 và lớp 2 trong Chương trình giáo dục phổ thông 2018 một cách linh hoạt, phù hợp theo Công văn số 296/SGDĐT-GDTH ngày 18 tháng 3 năm 2020 về việc hướng dẫn thực hiện giảng dạy môn Tiếng Anh tự chọn lớp 1, lớp 2 theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018.

Sách giáo khoa và tài liệu tham khảo thực hiện theo quy định của Bộ GDĐT, cụ thể: đối với lớp 1, lớp 2 lựa chọn sách giáo khoa theo danh mục sách giáo khoa đã được UBND Tỉnh ban hành tại Quyết định số 414/QĐ-UBND-HC ngày 02 tháng 4 năm 2021 về việc ban hành danh mục sách giáo khoa lớp 1, lớp 2 sử dụng tại các cơ sở giáo dục phổ thông trong năm học 2021 - 2022 trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp; đối với lớp 3, lớp 4 và lớp 5 thực hiện theo hướng dẫn tại Công văn số 4329/BGDĐT-

GDTH ngày 27 tháng 6 năm 2013 về việc chấn chỉnh việc sử dụng sách giáo khoa, tài liệu dạy tiếng Anh tiểu học và các văn bản khác của Bộ GDĐT.

Thực hiện việc kiểm tra đánh giá theo quy định; chú trọng thực hiện đánh giá thường xuyên; bài kiểm tra định kỳ cần đánh giá đủ cả 4 kỹ năng nghe, nói, đọc, viết.

Khuyến khích các nhà trường thực hiện xã hội hóa trong dạy học tiếng Anh để tăng cường thời lượng học tiếng Anh; dạy học tiếng Anh tăng cường với người nước ngoài theo Công văn 896/SGDĐT-GDTrH-TX&CN ngày 30 tháng 7 năm 2018, Công văn số 989/SGDĐT-GDTrH-TX&CN ngày 19 tháng 8 năm 2020; học tiếng Anh qua môn Toán, môn Khoa học, truyện đọc tiếng Anh và các hoạt động trải nghiệm; tạo các sân chơi, giao lưu tiếng Anh theo Công văn số 1450/SGDĐT-GDTrH-TX&CN ngày 28 tháng 10 năm 2019; phát động phong trào giáo viên các môn học khác cùng tham gia cùng học tiếng Anh với học sinh.

Tăng cường cơ sở vật chất phục vụ dạy, học ngoại ngữ. Đảm bảo điều kiện tối thiểu về cơ sở vật chất theo quy định, đặc biệt là ở các điểm trường. Ở những nơi có điều kiện, khuyến khích tăng cường cơ sở vật chất hiện đại, đảm bảo sự phù hợp và tính ứng dụng.

b) Dạy học môn Tin học

Tiếp tục thực hiện tổ chức dạy học môn Tin học, tổ chức hoạt động giáo dục tin học ở cấp tiểu học theo hướng dẫn của Bộ GDĐT và đẩy mạnh tổ chức dạy học môn Tin học tự chọn theo Chương trình giáo dục phổ thông 2006; thực hiện giải pháp phù hợp tăng số lượng trường, lớp, học sinh đối với lớp 3, lớp 4, lớp 5 (đặc biệt lớp 5) được học môn Tin học theo Chương trình tự chọn theo hướng dẫn của Bộ GDĐT tại Công văn số 3539/BGDĐT-GDTH ngày 19 tháng 8 năm 2019; Công văn số 1101/SGDĐT-GDTH ngày 06 tháng 9 năm 2018 việc thực hiện giảng dạy môn Tin học cấp tiểu học từ năm học 2018 - 2019 và các văn bản khác của Sở GDĐT. Khi thực hiện cần có những giải pháp tiếp cận Chương trình môn Tin học và Công nghệ theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018 một cách linh hoạt, phù hợp để tạo tâm thế sẵn sàng cho học sinh học lên lớp 6 học môn Tin học theo chương trình; thực hiện hiệu quả kế hoạch giáo dục môn học và đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức dạy học theo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh; bồi dưỡng nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ cho giáo viên Tin học; tăng cường đầu tư nâng cấp thiết bị dạy học để từng bước nâng cao chất lượng dạy học môn Tin học.

Thực hiện các giải pháp tăng cường tổ chức các hoạt động giáo dục tin học, hoạt động giáo dục STEM, STEAM tiếp cận công nghệ số nhằm góp phần phát triển các năng lực đặc thù Tin học, Khoa học, Công nghệ cho học sinh tiểu học đồng thời tạo cơ hội cho học sinh lớp 1, lớp 2 được tiếp cận giáo dục tin học.

Tham mưu với cơ quan có thẩm quyền xây dựng đề án, kế hoạch chuẩn bị đầy đủ điều kiện cơ sở vật chất, thiết bị dạy học, phát triển đội ngũ giáo viên đủ về số lượng, đảm bảo được tập huấn, bồi dưỡng theo quy định của Bộ GDĐT, từng bước

được chuẩn hóa để tổ chức dạy học môn Tin học và Công nghệ, Tiếng Anh theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018 là môn học bắt buộc từ năm học 2022 - 2023 từ lớp 3, trong đó thực hiện các giải pháp phù hợp đảm bảo học sinh ở tất cả các điểm trường đều được học môn Tin học và Công nghệ.

6. Thực hiện giáo dục đối với trẻ khuyết tật, trẻ em có hoàn cảnh khó khăn và tổ chức thực hiện lớp học linh hoạt, lớp ghép

a) Đối với trẻ khuyết tật

Mở rộng quy mô, nâng cao chất lượng giáo dục đối với trẻ khuyết tật và chỉ đạo, xây dựng, triển khai thực hiện Kế hoạch giáo dục người khuyết tật tại địa phương theo Luật Người khuyết tật 2010, các văn bản quy phạm pháp luật về giáo dục người khuyết tật; Thực hiện Công văn số 143/SGDDĐT-GDTH ngày 01 tháng 2 năm 2018 của Sở GDĐT về việc Hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục hòa nhập học sinh khuyết tật kể từ năm học 2017 - 2018; Kế hoạch số 74/KH-SGDĐT ngày 21 tháng 6 năm 2021 về thực hiện Chương trình trợ giúp người khuyết tật trong các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp giai đoạn 2021 - 2030; Công văn số 277/UBND-KTTH của UBND Tỉnh ngày 25 tháng 5 năm 2018 về việc thực hiện chế độ cho giáo viên trực tiếp giảng dạy người khuyết tật theo phương thức giáo dục hòa nhập; Các Phòng GDĐT chỉ đạo, xây dựng, triển khai thực hiện Kế hoạch giáo dục người khuyết tật của địa phương mình.

Bảo đảm các điều kiện để trẻ em khuyết tật được tiếp cận với giáo dục, tăng cường giáo dục hòa nhập; tăng cường tuyên truyền trong đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên về vấn đề giáo dục hòa nhập, trong đó học sinh học hòa nhập được học tập và đánh giá theo kế hoạch giáo dục cá nhân; tùy theo dạng tật, mức độ khuyết tật mà học sinh được miễn một phần, một số nội dung, một số môn học với mục tiêu giúp học sinh khuyết tật được tương tác cùng bạn bè, các em hòa nhập và yêu cuộc sống. Tham mưu với các cấp có thẩm quyền để thực hiện đầy đủ các chính sách đối với giáo viên trực tiếp giảng dạy học sinh khuyết tật theo phương thức giáo dục hòa nhập và đối với các cơ sở giáo dục có học sinh khuyết tật học hòa nhập.

Trường Nuôi dạy trẻ khuyết tật Tỉnh xây dựng kế hoạch giáo dục phù hợp với học sinh và điều kiện của nhà trường trên cơ sở Chương trình giáo dục chuyên biệt dành cho học sinh khiếm thính, khiếm thị, khuyết tật trí tuệ cấp tiểu học ban hành theo Quyết định số 5715/QĐ-BGDĐT ngày 08 tháng 12 năm 2010 của Bộ trưởng Bộ GDĐT. Tích cực tham mưu cho Tỉnh thành lập trung tâm hỗ trợ phát triển giáo dục hòa nhập. Phòng hỗ trợ giáo dục hòa nhập nhằm thúc đẩy công tác giáo dục hòa nhập ở địa phương hoặc xây dựng lộ trình chuyên đổi thành Trung tâm hỗ trợ phát triển giáo dục hòa nhập, đồng thời xây dựng kế hoạch giáo dục phù hợp với nhu cầu và khả năng của học sinh khuyết tật.

Các Phòng GDĐT phối hợp UBND cấp xã, phường, thị trấn chỉ đạo cơ sở Y tế phối hợp các trường tổ chức khám sàng lọc và xác định dạng tật cho học sinh khuyết tật học hòa nhập để có biện pháp giáo dục hợp lý.

b) Đối với trẻ em lang thang cơ nhỡ

Tổ chức các lớp học linh hoạt cho trẻ em lang thang, cơ nhỡ theo kế hoạch dạy học và thời khoá biểu được điều chỉnh phù hợp với đối tượng học sinh và điều kiện của địa phương. Nội dung học tập cần tập trung vào các môn Tiếng Việt, Toán nhằm rèn kỹ năng đọc, viết và tính toán cho học sinh. Căn cứ số lượng trẻ có thể tổ chức thành các lớp cùng trình độ hoặc các lớp ghép không quá hai trình độ. Đánh giá, xếp loại học sinh có hoàn cảnh khó khăn thực hiện theo quy định hiện hành và căn cứ vào mức độ đạt được so với nội dung và yêu cầu đã được điều chỉnh theo quy định.

c) Tổ chức thực hiện lớp học linh hoạt, lớp ghép

Căn cứ số lượng học sinh và điều kiện từng trường, từng địa phương, tại các địa bàn khó khăn để đảm bảo quyền lợi học tập của học sinh, các trường tiểu học có thể tổ chức các lớp học linh hoạt, lớp ghép để tổ chức các hoạt động dạy học. Mỗi lớp ghép không quá 15 học sinh/lớp và không quá 2 trình độ. Trường hợp đặc biệt có thể ghép 3 trình độ nhưng mỗi lớp không quá 10 học sinh/lớp; nên tổ chức lớp ghép gồm các trình độ liền nhau; hạn chế ghép lớp ở các lớp đầu cấp (lớp 1) và cuối cấp (lớp 5).

7. Tổ chức các hoạt động tập thể, hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, hoạt động trải nghiệm; xây dựng, phát triển thư viện trường tiểu học đáp ứng nhu cầu đổi mới giáo dục phổ thông theo hướng tiếp cận năng lực học sinh

Tăng cường thực hiện tổ chức các hoạt động tập thể, hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, hoạt động ngoại khoá theo hướng tổ chức hoạt động trải nghiệm theo hướng dẫn tại Công văn 3535/BGDĐT-GDTH ngày 19 tháng 8 năm 2019; tập trung vào các hoạt động giáo dục đạo đức, lối sống cho học sinh, giáo dục giá trị sống, kỹ năng sống, kỹ năng tự bảo vệ bản thân tránh bị xâm hại, bạo lực; giáo dục bảo vệ môi trường; giáo dục kỹ năng tài chính cá nhân.

Thực hiện nội dung giáo dục địa phương, tích hợp vào dạy học các môn học, hoạt động trải nghiệm theo hướng dẫn tại Công văn số 3536/BGDĐT-GDTH ngày 19 tháng 8 năm 2019.

Khuyến khích các đơn vị tổ chức hoạt động sau giờ học chính thức trong ngày cho học sinh theo hướng dẫn tại Công văn số 3866/BGDĐT-GDTH ngày 26 tháng 8 năm 2019.

Phát huy, nhân rộng những mô hình hay, sáng tạo theo phương châm “Học sinh đất Sen Hồng hướng tới tự tin, tự lực, biết phản biện, gắn kết thực tiễn, định hướng tương lai”, cụ thể: Giáo dục kỹ năng An toàn nơi công cộng; Nói không với

bạo lực học đường; Ngày hội khéo tay kỹ thuật; Hoạt động giáo dục gắn liền với thực tế của các trường tiểu học; Tổ chức được nhiều câu lạc bộ trong trường học; Tăng cường nhiều hoạt động trải nghiệm trong nhà trường: Sân khấu hoá trong tiết sinh hoạt dưới cờ, hoạt động ngoài giờ lên lớp, “Em làm hướng dẫn viên du lịch”; Hội chợ chia sẻ đồ dùng đồ chơi ở trường; Các hoạt động trải nghiệm về công tác hướng nghiệp trong tương lai tại khu vui chơi; Tổ chức các hoạt động dạy học liên môn; Nhà vệ sinh thân thiện; Nhà nông tí hon; Nói không với rác thải nhựa;...

Tăng cường công tác truyền truyền phổ biến giáo dục pháp luật trong trường học, thực hiện Nghị quyết số 12/NQ-CP ngày 19 tháng 02 năm 2019 của Chính phủ về tăng cường bảo đảm trật tự an toàn giao thông và chống ùn tắc giao thông giai đoạn 2019 - 2021, đưa nội dung giáo dục pháp luật về bảo đảm trật tự, an toàn giao thông và văn hóa giao thông vào trong chương trình chính khóa dưới hình thức tích hợp vào nội dung một số môn học và hoạt động giáo dục.

Các Phòng GDĐT các huyện Châu Thành, Lấp Vò, Thanh Bình, Tháp Mười, Cao Lãnh, Tam Nông tiếp tục thực hiện tốt các điều khoản kí cam kết với Tổ chức Room to Read về triển khai Chương trình thư viện thân thiện trường tiểu học phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương một cách linh hoạt và hiệu quả, không áp đặt nhằm hình thành thói quen đọc sách, ý thức tự học, tự nghiên cứu và phát triển ngôn ngữ tiếng Việt cho học sinh tiểu học.

Đồng thời, các Phòng GDĐT chỉ đạo các trường sắp xếp bố trí nhân viên thư viện đúng chuyên môn làm công tác thiết lập và vận hành thư viện; tăng cường tập huấn, bồi dưỡng nâng cao năng lực cho giáo viên và nhân viên thư viện về công tác tổ chức hoạt động đọc cho học sinh; dành thời lượng phù hợp cho tiết đọc thư viện; đầu tư cơ sở vật chất, phương tiện kỹ thuật, học liệu và ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý và tổ chức hoạt động thư viện; huy động sự tham gia của cha mẹ học sinh và cộng đồng trong quá trình tổ chức hoạt động nhằm góp phần xây dựng văn hóa đọc trong nhà trường và cộng đồng theo hướng dẫn tại Công văn số 1136/SGDĐT-GDTH ngày 17 tháng 8 năm 2021 về việc tổ chức hoạt động thư viện trong trường tiểu học từ năm học 2021 - 2022.

8. Đổi mới công tác quản lý

Tiếp tục đổi mới công tác quản lý, thực hiện đúng các quy định về quản lý tài chính trong các trường tiểu học; tăng cường kiểm tra công tác thu đầu năm học và kiểm tra xử lý các khoản thu không đúng quy định nhằm chấn chỉnh tình trạng lạm thu, thu sai quy định; đẩy mạnh phân cấp quản lý, giao quyền tự chủ cho cơ sở; thực hiện Quy chế công khai đối với cơ sở giáo dục theo Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28 tháng 12 năm 2017; Công văn số 5453/BGDĐT-VP ngày 02 tháng 10 năm 2014 về việc chấn chỉnh tình trạng lạm thu trong các cơ sở giáo dục; Thông tư số 29/2012/TT-BGDĐT ngày 10 tháng 9 năm 2012 của Bộ GDĐT ban hành quy định về việc tài trợ cho các cơ sở giáo dục; thực hiện Công văn số

987/SGDDĐT-KHTC ngày 19 tháng 8 năm 2020 của Sở GDĐT về việc hướng dẫn thực hiện các khoản thu trong các cơ sở giáo dục công lập. Tăng cường kiểm tra công tác thu đầu năm học và kiểm tra xử lý các khoản thu không đúng quy định nhằm chấn chỉnh tình trạng lạm thu, thu sai quy định.

Các Phòng GDĐT chủ động thực hiện và chỉ đạo các cấp quản lý và cơ sở giáo dục tiểu học tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, quán triệt thực hiện Chỉ thị số 138/CT-BGDĐT ngày 18 tháng 01 năm 2019 về việc chấn chỉnh tình trạng lạm dụng hồ sơ, sổ sách trong nhà trường; chỉ đạo điều hành và triển khai Chính phủ điện tử theo hướng đồng bộ, kết nối liên thông; hình thành cơ sở dữ liệu phục vụ công tác quản lý Nhà nước về giáo dục tiểu học.

Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý; tăng cường tổ chức hội nghị, họp giao ban, tập huấn qua mạng trực tuyến một cách hiệu quả; thực hiện linh hoạt chế độ báo cáo nhanh bằng thư điện tử nhằm thu thập và quản lý thông tin kịp thời, thông suốt giữa các cấp quản lý; ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, đánh giá học sinh tiểu học; sử dụng sổ điểm điện tử; sử dụng các hệ thống thông tin quản lý, thống kê, báo cáo theo quy định của Bộ GDĐT.

II. Đảm bảo đội ngũ giáo viên; thực hiện quy hoạch hợp lý mạng lưới trường, lớp và tăng cường cơ sở vật chất đáp ứng thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học

1. Đảm bảo đội ngũ giáo viên thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học

a) Thực hiện rà soát, tuyển dụng, bố trí, sử dụng đội ngũ giáo viên đảm bảo thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học

Tham mưu UBND cấp huyện chỉ đạo hướng dẫn thực hiện rà soát, tuyển dụng, bố trí, sử dụng đội ngũ giáo viên đảm bảo thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học theo quy định của Bộ GDĐT, cụ thể:

- Chỉ đạo rà soát việc tuyển dụng, bố trí, sử dụng giáo viên hợp lý, hiệu quả; đồng thời có biện pháp lâu dài để quy hoạch, tuyển dụng và bố trí đủ giáo viên dạy đúng và đủ các môn học, bảo đảm giáo dục toàn diện học sinh; khắc phục tình trạng thiếu giáo viên hoặc bố trí, sử dụng không đúng cơ cấu giáo viên, không phù hợp với chuyên ngành đào tạo đối với cấp tiểu học; thực hiện điều tiết giáo viên từ nơi thừa sang nơi thiếu; ưu tiên biên chế để tuyển dụng giáo viên cho những môn học mới theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018.

- Thực hiện linh hoạt bố trí, sắp xếp đội ngũ giáo viên hiện có đảm bảo số lượng, đảm bảo cơ cấu để triển khai thực hiện đối với lớp 1, lớp 2. Trong trường hợp chưa thể bố trí đủ giáo viên theo định mức cần có các giải pháp hợp đồng theo Nghị quyết số 102/NQ-CP ngày 03 tháng 7 năm 2020 về giải pháp đối với biên chế sự

ngành giáo dục và y tế, phù hợp với đặc điểm từng cơ sở giáo dục, từng địa phương, từng vùng miền để đảm bảo “*có học sinh thì phải có giáo viên đứng lớp*”.

- Thực hiện các giải pháp để chuẩn bị đội ngũ giáo viên Tiếng Anh, Tin học và Công nghệ dạy tiểu học bắt đầu từ năm học 2022 - 2023: rà soát số lượng giáo viên hiện có, xác định số lượng giáo viên cần để thực hiện việc giảng dạy Chương trình giáo dục phổ thông 2018 môn Tiếng Anh, Tin học cấp tiểu học; xác định lộ trình cụ thể để bố trí đủ giáo viên (tuyển dụng, ký hợp đồng lao động, hợp đồng thỉnh giảng, biệt phái); chủ động nguồn tuyển dụng giáo viên bằng cách đặt hàng đào tạo mới, đào tạo liên thông; đào tạo nâng trình độ chuẩn và một số giải pháp khác phù hợp với điều kiện cụ thể của địa phương.

- Xác định đối tượng cần đào tạo, bồi dưỡng để đặt hàng đào tạo, bồi dưỡng bằng các hình thức khác nhau như: giáo viên dạy các môn học mới, đào tạo văn bằng 2, đào tạo liên thông, đào tạo theo địa chỉ, bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm cho người tốt nghiệp đại học chuyên ngành phù hợp muốn trở thành giáo viên để đáp ứng kịp thời nhu cầu, nguồn tuyển dụng giáo viên theo lộ trình thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018.

b) Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng có hiệu quả cho đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục về thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018

Xây dựng và triển khai kế hoạch tập huấn cho các đối tượng thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018 phù hợp với điều kiện cụ thể của địa phương về các mô đun phương pháp dạy học, kiểm tra, đánh giá và xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường trong năm 2021. Thực hiện tốt quy định của Bộ GDĐT về xây dựng đội ngũ cán bộ quản lý cơ sở giáo dục phổ thông cốt cán và giáo viên cốt cán các môn học để triển khai bồi dưỡng cán bộ quản lý cơ sở giáo dục phổ thông và giáo viên đại trà theo phương thức bồi dưỡng qua mạng, thường xuyên, liên tục, ngay tại trường; gắn nội dung bồi dưỡng thường xuyên với nội dung sinh hoạt tổ, nhóm chuyên môn trong trường và cụm trường.

Phối hợp chặt chẽ với các cơ sở đào tạo, bồi dưỡng giáo viên đáp ứng yêu cầu trong tình hình mới; chọn cử đội ngũ giáo viên cốt cán đảm bảo số lượng và chất lượng để thực hiện kế hoạch bồi dưỡng giáo viên và ưu tiên cho giáo viên đảm nhiệm dạy khối lớp 3 (sẽ thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018 từ năm học 2022 - 2023). Từ đó, tổ chức sinh hoạt chuyên môn và hướng dẫn giáo viên trong tổ, nhóm chuyên môn tham gia cùng xây dựng kế hoạch cá nhân, kịp thời phát hiện thuận lợi, khó khăn và đề xuất những biện pháp giải quyết khó khăn về chuyên môn, nghiệp vụ khi thực hiện chương trình, sách giáo khoa mới. Dự kiến phân công giáo viên dạy học lớp 3 năm học 2022 - 2023 để tập trung bồi dưỡng.

2. Thực hiện rà soát, quy hoạch hợp lý mạng lưới trường, lớp; tăng cường cơ sở vật chất đáp ứng thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học

Triển khai rà soát, sắp xếp, tổ chức lại các cơ sở giáo dục tiểu học theo hướng dẫn của Bộ GDĐT, bảo đảm nguyên tắc thuận lợi cho việc học của học sinh gắn với các điều kiện bảo đảm chất lượng, đáp ứng yêu cầu đổi mới Chương trình giáo dục phổ thông 2018; khắc phục tình trạng nhiều điểm trường lẻ, trường học có quy mô nhỏ, trường học có quy mô lớp học và sĩ số học sinh/lớp vượt quá quy định; tổ chức sơ kết, đánh giá việc thực hiện sắp xếp, tổ chức lại cơ sở giáo dục tiểu học của địa phương.

Triển khai hiệu quả Đề án đảm bảo cơ sở vật chất cho chương trình giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông giai đoạn 2017 - 2025, trong đó tập trung giải quyết dứt điểm tình trạng thiếu phòng học, phòng học bộ môn, nhà vệ sinh và công trình nước sạch trong các cơ sở giáo dục, đầu tư xây dựng phòng học để thay thế phòng học tạm thời, phòng học bán kiên cố đã hết niên hạn sử dụng, phòng học nhờ, mượn, thuê.

Chủ động tham mưu UBND cấp huyện cân đối, dành ngân sách thỏa đáng từ nguồn vốn bố trí nguồn vốn ngân sách địa phương để đầu tư cơ sở vật chất cho giáo dục; thực hiện lồng ghép có hiệu quả Chương trình mục tiêu quốc gia, Chương trình mục tiêu của ngành giáo dục và các chương trình, dự án, đề án khác đã được phê duyệt; tăng cường cơ sở vật chất, thiết bị dạy học để thực hiện hiệu quả chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông cấp tiểu học theo quy định của Bộ GDĐT; rà soát nhu cầu và có kế hoạch bổ sung đủ thiết bị dạy học tối thiểu đối với lớp 3 theo lộ trình thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018; thực hiện rà soát, đề xuất các nội dung đầu tư tăng cường cơ sở vật chất trường học, các hạng mục, ưu tiên đầu tư, mua sắm bổ sung thiết bị dạy học để đưa vào kế hoạch giai đoạn 2021 - 2025.

Phối hợp với các đơn vị có liên quan kiểm tra, giám sát việc thực hiện quy định về niêm yết, công khai thông tin về giá vật tư, thiết bị giáo dục, sách giáo khoa trên địa bàn bảo đảm công khai, minh bạch theo đúng quy định của Luật giá và các văn bản có liên quan.

III. Duy trì, củng cố kết quả phổ cập giáo dục tiểu học, đảm bảo hiệu quả kiểm định chất lượng giáo dục, xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia

1. Duy trì, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục tiểu học

Tiếp tục chỉ đạo thực hiện Nghị định số 20/2014/NĐ-CP ngày 24 tháng 3 năm 2014 của Chính Phủ về phổ cập giáo dục, xóa mù chữ và Thông tư số 07/2016/TT-BGDĐT ngày 22 tháng 3 năm 2016 của Bộ GDĐT ban hành quy định về điều kiện bảo đảm và nội dung, quy trình, thủ tục kiểm tra công nhận đạt chuẩn phổ cập giáo dục, xóa mù chữ.

Tích cực, chủ động tham mưu với lãnh đạo chính quyền địa phương các cấp kiện toàn ban chỉ đạo phổ cập giáo dục, xóa mù chữ; xây dựng kế hoạch, tập trung mọi nguồn lực để củng cố, duy trì, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục tiểu học, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện và thực hiện giáo dục tiểu học là giáo dục bắt buộc theo quy định tại Luật Giáo dục 2019.

2. Đảm bảo hiệu quả kiểm định chất lượng giáo dục và xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia

Tiếp tục thực hiện kiểm định chất lượng giáo dục và kiểm tra công nhận trường tiểu học đạt chuẩn quốc gia theo quy định tại Thông tư số 17/2018/TT-BGDĐT ngày 22 tháng 8 năm 2018.

Các Phòng GDĐT chỉ đạo các trường làm tốt công tác tham mưu với các cấp uỷ Đảng, chính quyền địa phương quan tâm, chỉ đạo tập trung các nguồn lực để xây dựng, nâng cao cả về số lượng và chất lượng trường tiểu học nhằm đảm bảo hiệu quả kiểm định chất lượng giáo dục và xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia. Thực hiện kiểm định và công nhận lại đối với các trường đã đạt chuẩn quốc gia sau 5 năm, đồng thời thực hiện tốt công tác chỉ đạo xây dựng kế hoạch, lộ trình thực hiện công tác xây dựng trường tiểu học đạt chuẩn quốc gia vào giai đoạn tiếp theo và gắn với Chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới; xây dựng mô hình trường tiểu học thật sự tiêu biểu, điển hình từ đó rút kinh nghiệm để nhân rộng.

Khuyến khích các trường khu vực thuận lợi đã đạt chuẩn quốc gia mức độ 2 mạnh dạn áp dụng những mô hình giáo dục tiên tiến, đẩy mạnh hợp tác với các trường có mô hình phát triển hiện đại trong nước, từng bước đưa giáo dục tiểu học phát triển lên một giai đoạn mới.

IV. Đẩy mạnh công tác truyền thông về giáo dục tiểu học

1. Nâng cao hiệu quả công tác truyền thông về tổ chức thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018 tại các địa phương; chủ động tham mưu, đẩy mạnh công tác truyền thông về giáo dục, trong đó thường xuyên cung cấp thông tin cho Đoàn Đại biểu Quốc hội tại địa phương, tạo sự chuyển biến sâu sắc về nhận thức và hành động, sự đồng thuận của cử tri và các tầng lớp nhân dân đối với sự nghiệp đổi mới giáo dục, đặc biệt việc triển khai đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông mà trọng tâm là thực hiện đổi mới đối với lớp 1, lớp 2 và công tác chuẩn bị đối với lớp 3 từ năm học 2022 - 2023.

2. Tổ chức và định hướng truyền thông, tuyên truyền các chủ trương, chính sách mới về giáo dục; chủ động xử lý các vấn đề truyền thông, nâng cao việc phân tích và xử lý thông tin, đáp ứng yêu cầu truyền thông của ngành. Tiếp tục tăng cường truyền thông nội bộ, bảo đảm các chủ trương đổi mới, quy định của ngành đến được từng cán bộ, giáo viên, người lao động trong các cấp quản lý và cơ sở giáo dục; tổ chức tập huấn cho cán bộ chuyên trách truyền thông nhằm nâng cao kỹ năng phát ngôn và cung cấp thông tin về giáo dục.

3. Đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục chủ động viết và đưa tin, bài về các hoạt động của ngành, tập trung vào các tin bài về việc triển khai thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018 nhất là các gương người tốt, việc tốt, các điển hình tiên tiến của cấp học để khích lệ các thầy giáo, cô giáo, các em học sinh phấn đấu, vươn lên, tạo sức lan tỏa sâu rộng trong cộng đồng.

4. Quán triệt và triển khai thực hiện nghiêm túc Kế hoạch số 72/KH-SGDĐT ngày 17 tháng 6 năm 2021 về Cải thiện, nâng cao Chỉ số hiệu quả quản trị và Hành chính công cấp tỉnh trong lĩnh vực giáo dục vào đào tạo năm 2021; xây dựng kế hoạch thực hiện có hiệu quả; thường xuyên đôn đốc đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức thuộc quyền quản lý thực hiện tốt các vấn đề liên quan đến việc phục vụ học sinh, cha mẹ học sinh.

V. Thực hiện kế hoạch thời gian năm học

Thực hiện theo gợi ý tại Phụ lục II, Phụ lục III đính kèm Hướng dẫn này. Do tình hình dịch bệnh đang diễn biến phức tạp, tùy tình hình thực tế, địa phương sẽ quyết định thời gian thực hiện phù hợp.

VI. Sách, thiết bị dạy học

Thực hiện theo Phụ lục IV đính kèm Hướng dẫn này.

VII. Một số hoạt động giáo dục khác

1. Phối hợp chặt chẽ, đồng bộ công tác Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh, Sao Nhi đồng Hồ Chí Minh trong việc giáo dục kỹ năng sống, giáo dục văn hoá truyền thống; tổ chức các hoạt động vui chơi, giải trí tích cực, các hoạt động văn nghệ, thể thao, trò chơi dân gian, hát dân ca, hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, ngoại khoá.

2. Tổ chức các hoạt động phát triển năng lực học sinh tiểu học về lĩnh vực giáo dục như: Ngày hội giao lưu học sinh tiểu học; Hội giao lưu “An toàn giao thông cho nụ cười trẻ thơ”; cuộc thi “Chiếc ô tô mơ ước” do Công ty Toyota phối hợp với Bộ GDĐT tổ chức; cuộc thi “Ý tưởng trẻ thơ” do Công ty Honda phối hợp với Bộ GDĐT tổ chức;...

3. Tích cực tham mưu với các cấp uỷ Đảng, chính quyền về công tác giáo dục để các cấp uỷ Đảng, chính quyền tạo điều kiện và cùng phối hợp chăm lo, giáo dục học sinh.

4. Thực hiện các chế độ báo cáo đúng quy định.

Ngoài những hội thi, hội giao lưu theo quy định trong biên chế năm học của Sở GDĐT; các Phòng GDĐT có thể tổ chức các hội thi, hội giao lưu, chuyên đề khác theo nhu cầu và điều kiện thực tế của địa phương.

VIII. Tổ chức thực hiện

Phòng GDĐT các huyện, thành phố chỉ đạo hiệu trưởng trong “*năm học mới 2021 - 2022*” phải xây dựng một tập thể “*đoàn kết, thân thiện, trách nhiệm, sáng tạo, hiệu quả*”; tạo uy tín cho trường; làm cho tất cả cán bộ quản lí, giáo viên, nhân viên, cha mẹ học sinh và học sinh thật sự cảm nhận “*Mỗi ngày đến trường là một ngày vui*”.

Căn cứ vào nội dung hướng dẫn nêu trên, Phòng GDĐT các huyện, thành phố có văn bản hướng dẫn các trường thực hiện nhiệm vụ chuyên môn cấp tiểu học năm học 2021 - 2022 phù hợp với tình hình thực tế tại các trường.

Thực hiện báo cáo định kỳ đúng thời gian, đúng quy định; các thông tin, số liệu yêu cầu chính xác. Trưởng phòng các Phòng GDĐT chịu trách nhiệm trước Giám đốc Sở GDĐT về độ chính xác các số liệu và nội dung báo cáo của đơn vị.

Trên đây là Hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ chuyên môn cấp tiểu học năm học 2021 - 2022. Sở GDĐT yêu cầu thủ trưởng các đơn vị nghiêm túc thực hiện. Trong quá trình nếu có những vấn đề khó khăn, vướng mắc; Phòng GDĐT phản hồi kịp thời về Sở GDĐT (qua Phòng Giáo dục Tiểu học số điện thoại 0277.3857697 hoặc Email: phonggdth.sodongthap@moet.edu.vn) để được hướng dẫn thống nhất./.

Nơi nhận:

- Vụ Giáo dục Tiểu học - Bộ GDĐT (để b/c);
- UBND Tỉnh Đồng Tháp (để b/c);
- Ban Tuyên giáo Tỉnh uỷ (để b/c);
- Giám đốc, các Phó Giám đốc Sở (để b/c);
- UBND các Huyện, TP (để biết);
- Trưởng các Phòng cơ quan Sở (để ph/h);
- Phòng GDĐT Huyện, TP (để th/h);
- Trường NDTKT (để th/h);
- Trường TH - THCS - THPT Tương Lai (để th/h);
- Đăng website Sở GDĐT;
- Lưu: VT, GDTH (05^b). A (02^b).

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Nguyễn Minh Tâm

DANH MỤC CÁC VĂN BẢN CHỈ ĐẠO, THỰC HIỆN NHIỆM VỤ GIÁO DỤC TIỂU HỌC				
NĂM HỌC 2021 – 2022				
TT	Số/ký hiệu	Ngày ban hành	Nội dung	Ghi chú
<i>Văn bản Trung ương</i>				
Văn bản Bộ GDĐT				
1	16/2006/QĐ-BGDĐT	05/5/2006	CT GDPT hiện hành	
2	39/2009/TT-BGDĐT	19/12/2009	Quy định giáo dục hòa nhập cho trẻ em có hoàn cảnh khó khăn	
3	3321/QĐ-BGDĐT	12/08/2010	Chương trình thí điểm tiếng Anh cấp Tiểu học	
4	29/2012/TT-BGDĐT	10/09/2012	Quy định về việc tài trợ cho các cơ sở giáo dục	
5	4329/BGDĐT-GDTH	27/06/2013	Sách giáo khoa và tài liệu tham khảo thực hiện theo quy định của Bộ GDĐT	
6	2325/CT-BGDĐT	28/06/2013	Chấn chỉnh tình trạng dạy học trước chương trình lớp 1	
7	20/2014/NĐ-CP	24/03/2014	Phổ cập giáo dục, xóa mù chữ	
8	5453/BGDĐT-VP	02/10/2014	Chấn chỉnh tình trạng lạm thu trong các cơ sở giáo dục	
9	5105/CT-BGDĐT	03/11/2014	Chấn chỉnh tình trạng dạy thêm, học thêm đối với giáo dục tiểu học	
10	07/2016/TT-BGDĐT	22/03/2016	Quy định về điều kiện bảo đảm và nội dung, quy trình, thủ tục kiểm tra công nhận đạt chuẩn phổ cập giáo dục, xóa mù chữ	
11	2449/BGDĐT-GDTH	27/05/2016	Khắc phục tình trạng chạy trường, chạy lớp	
12	03/VBHN-BGDĐT	28/09/2016	Quy định đánh giá HS tiểu học	
13	1915/BGDĐT-GDTrH	05/05/2017	Tinh giản các cuộc thi dành cho giáo viên và học sinh	
14	4612/BGDĐT-GDTrH	03/10/2017	Hướng dẫn thực hiện CT GDPT hiện hành theo định hướng phát triển năng lực, phẩm chất học sinh, chỉ đạo thực hiện chương trình, kế hoạch giáo dục nghiêm túc, linh hoạt, sáng tạo	
15	36/2017/TT-BGDĐT	28/12/2017	Quy chế công khai đối với cơ sở giáo dục	
16	32/2018/TT-BGDĐT	26/12/2018	CT GDPT 2018	
17	1737/CT-BGDĐT	07/05/2018	Tăng cường công tác quản lý và nâng cao đạo đức nhà giáo; tăng cường chỉ đạo, kiểm tra việc thực hiện các quy định về đạo đức nhà giáo	
18	17/2018/TT-BGDĐT	22/08/2018	Kiểm định chất lượng giáo dục và kiểm tra công nhận trường tiểu học đạt chuẩn quốc gia	
19	43/2019/QH14	14/6/2019	Luật Giáo dục 2019	
20	138/CT-BGDĐT	18/01/2019	Chấn chỉnh tình trạng lạm dụng hồ sơ, sổ sách trong nhà trường	
21	430/BGDĐT-GDTH	30/01/2019	Hướng dẫn triển khai thư viện thân thiện trường tiểu học	
22	1315/BGDĐT-GDTH	16/04/2020	Hướng dẫn sinh hoạt chuyên môn thực hiện Chương trình GDPT cấp tiểu học	
23	71/2020/NĐ-CP	30/06/2020	Quy định lộ trình thực hiện nâng trình độ chuẩn được đào tạo của giáo viên mầm non, tiểu học, trung học cơ sở	
24	2384/BGDĐT-GDTrH	01/7/2020	Hướng dẫn xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường theo định hướng phát triển phẩm chất và năng lực học sinh	

25	102/NQ-CP	03/07/2020	Giải pháp đối với biên chế sự nghiệp giáo dục và y tế	
26	3401/BGDĐT-GDTH	04/9/2020	Trang bị sách giáo khoa và tài liệu tham khảo trong trường tiểu học	
27	3453/BGDĐT-GDTH	08/9/2020	Tăng cường quản lý việc trang bị sách giáo khoa và tài liệu tham khảo trong các cơ sở giáo dục phổ thông	
28	27/2020/TT-BGDĐT	04/9/2020	Quy định đánh giá học sinh tiểu học theo CT GDPT 2018	
29	28/2020/TT-BGDĐT	04/9/2020	Điều lệ trường Tiểu học	
30	2345/BGDĐT-GDTH	07/6/2021	Hướng dẫn xây dựng Kế hoạch nhà trường cấp Tiểu học	
31	3036/BGDĐT-GDTH	20/7/2021	Tăng cường chỉ đạo thực hiện nội dung giáo dục địa phương cấp tiểu học	
32	24/2021/NĐ-CP	23/3/2021	Quy định việc quản lý trong cơ sở giáo dục mầm non và cơ sở giáo dục phổ thông công lập	
33	4660/QĐ-BGDĐT	04/12/2019	Ban hành danh mục các mô đun bồi dưỡng GVCC và CBQL cơ sở GDPT cốt cán để thực hiện công tác bồi dưỡng thường xuyên GV, CBQL cơ sở GDPT	
34	41/KH-BGDĐT	22/01/2020	Kế hoạch bồi dưỡng giáo viên, cán bộ quản lý cơ sở GDPT, giảng viên sư phạm chủ chốt, giảng viên quản lý giáo dục chủ chốt năm 2020	
35	3587/BGDĐT-GDTrH	20/08/2019	Lựa chọn và tổ chức tập huấn giáo viên cốt cán và cán bộ QLCSGDPT cốt cán	
36	3712/BGDĐT-CSVC	24/8/2018	Hướng dẫn thực hiện rà soát, sắp xếp, tổ chức lại các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông	
37	6088/BGDĐT-CSVC	26/12/2017	Rà soát thực trạng, nhu cầu đầu tư cơ sở vật chất, thiết bị dạy học và công tác dồn ghép các điểm trường lẻ của cơ sở giáo dục mầm non và phổ thông	
38	4470/BGDĐT-CSVC	28/9/2018	Hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ cơ sở vật chất và thiết bị dạy học trong các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông	
39	14/2020/TT-BGDĐT	26/5/2020	Quy định phòng học bộ môn trong cơ sở giáo dục phổ thông	
40	1156/BGDĐT-GDTH	24/3/2021	Triển khai giải pháp dạy học Tiếng Việt lớp 1 trên truyền hình	
41	09/2021/TT-BGDĐT	30/3/2021	Quy định về quản lý và tổ chức dạy học trực tuyến trong cơ sở giáo dục phổ thông và cơ sở giáo dục thường xuyên	
42	86/2018/NĐ-CP	06/6/2018	Nghị định về hợp tác, đầu tư của nước ngoài trong lĩnh vực giáo dục (đối với các cơ sở giáo dục tư thục);	
43	04/2020/TT-BGDĐT	18/3/2020	Quy định một số điều của Nghị định số 86/2018/NĐ-CP	
44	5750/BGDĐT-GDTH	31/12/2020	Tổ chức các hoạt động thư viện trong trường tiểu học từ năm học 2020 - 2021	
45	25/2020/TT-BGDĐT	26/8/2020	Quy định về việc lựa chọn sách giáo khoa trong cơ sở giáo dục phổ thông	
46	33/2020/TT-BGDĐT	15/9/2020	Quy định việc thẩm định tài liệu giáo dục địa phương	
47	2108/BGDĐT-GDTrH	21/5/2021	Hoàn thiện hồ sơ đề nghị phê duyệt tài liệu giáo dục địa phương	
48	3535/BGDĐT-GDTrH	27/5/2013	Hướng dẫn triển khai thực hiện phương pháp “Bàn tay nặn bột” và các phương pháp dạy học tích cực khác	
49	2070/BGDĐT-GDTH	12/5/2016	Triển khai dạy học Mĩ thuật theo phương pháp mới ở tiểu học, trung học cơ sở	
50	3452/QĐ-BGDĐT	18/8/2010	Phê duyệt chương trình các môn học trong chương trình song ngữ Tiếng Pháp, trong đó có môn Tiếng Pháp cấp Tiểu học	
51	4113/QĐ-BGDĐT	16/6/2009	Hướng dẫn thực hiện Kế hoạch áp dụng cho chương trình Tiếng Pháp song ngữ và ngoại ngữ 2	

52	6537/BGDĐT-GDTrH	17/11/2014	Hướng dẫn thực hiện chương trình song ngữ, tăng cường Tiếng Pháp kể từ năm học 2014 - 2015	
53	1754/BGDĐT-GDTrH	03/5/2018	Hướng dẫn tuyển sinh đầu cấp chương trình song ngữ Tiếng Pháp từ năm học 2018 - 2019 cho đến khi có những quy định, chỉ đạo mới của Bộ GDĐT	
54	1190/QĐ-TTg	05/8/2020	Phê duyệt Chương trình trợ giúp người khuyết tật giai đoạn 2021 - 2030	
55	03/2018/TT-BGDĐT	29/01/2018	Quy định về giáo dục hòa nhập đối với người khuyết tật	
56	15/2019/TT-BGDĐT	30/8/2019	Quy định chuẩn quốc gia về chữ nổi Braille cho người khuyết tật	
57	17/2020/TT-BGDĐT	29/6/2020	Quy định Chuẩn quốc gia về ngôn ngữ ký hiệu cho người khuyết tật	
58	39/2009/TT-BGDĐT	19/12/2009	Quy định giáo dục hòa nhập cho trẻ em có hoàn cảnh khó khăn	
59	180/QĐ-BGDĐT	20/01/2020	Phê duyệt Danh mục SGK lớp 1 môn Tiếng Anh sử dụng trong cơ sở giáo dục phổ thông	
60	512/QĐ-BGDĐT	21/02/2020	Phê duyệt Danh mục SGK lớp 1 sử dụng trong cơ sở giáo dục phổ thông	
61	756/QĐ-BGDĐT	18/3/2020	Phê duyệt bổ sung danh mục SGK lớp 1 sử dụng trong cơ sở giáo dục phổ thông	
62	709/QĐ-BGDĐT	09/02/2021	Phê duyệt Danh mục SGK lớp 2 sử dụng trong cơ sở giáo dục phổ thông	
63	21/2014/TT-BGDĐT	07/7/2014	Quy định về quản lý và sử dụng xuất bản phẩm tham khảo trong các cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên	
64	5453/BGDĐT-VP	02/10/2014	Chẩn chỉnh tình trạng lạm thu trong các cơ sở giáo dục	
65	29/2012/TT-BGDĐT	10/9/2021	Quy định về việc tài trợ cho các cơ sở giáo dục	
66	07/2016/TT-BGDĐT	22/3/2016	Quy định về điều kiện bảo đảm và nội dung, quy trình, thủ tục kiểm tra công nhận đạt chuẩn phổ cập giáo dục, xóa mù chữ	
67	5750/BGDĐT-GDTH	31/12/2020	Tổ chức hoạt động thư viện trong trường tiểu học từ năm học 2020-2021	
68	4960/BGDĐT-GDTH	31/10/2019	Tổ chức Hội nghị triển khai thực hiện CT GDPT 2018 đối với cấp Tiểu học	
69	3866/BGDĐT-GDTH	26/08/2019	Hướng dẫn chuẩn bị tổ chức dạy học đối với lớp 1 năm học 2020 - 2021	
70	3536/BGDĐT-GDTH	19/08/2019	Hướng dẫn biên soạn, thẩm định nội dung giáo dục của địa phương cấp tiểu học	
71	3535/BGDĐT-GDTH	19/08/2019	Hướng dẫn thực hiện nội dung Hoạt động trải nghiệm ở cấp tiểu học	
72	3539/BGDĐT-GDTH	19/08/2019	Hướng dẫn tổ chức dạy học Tin học và tổ chức hoạt động tin học ở cấp tiểu học	
73	681/BGDĐT-GDTH	04/03/2020	Hướng dẫn tổ chức dạy học môn Tiếng anh tự chọn lớp 1, 2	
74	3977/BGDĐT-GDTH	30/9/2020	Tăng cường chỉ đạo, hướng dẫn các cơ sở giáo dục thực hiện chương trình, SGK lớp 1	
75	4426/BGDĐT-GDTH	30/10/2020	Hướng dẫn sử dụng ngữ liệu dạy học trong SGK lớp 1 theo CT GDPT 2018	
76	897/BGDĐT-GDTH	08/01/2021	Khảo sát, đánh giá triển khai thực hiện chương trình, SGK lớp 1 sau một học kỳ triển khai thực hiện	
77	639/BGDĐT-GDTH	26/02/2021	Chỉ đạo các tỉnh, thành phố tổ chức tổng kết, rút kinh nghiệm việc thực hiện chương trình, SGK theo CT GDPT 2018 đối với lớp 1	

78	4507/QĐ-BGDĐT	21/11/2019	Phê duyệt Danh mục SGK lớp 1 sử dụng trong cơ sở giáo dục phổ thông	
79	01/2020/TT-BGDĐT	30/01/2020	Hướng dẫn việc lựa chọn SGK trong cơ sở GDPT (dùng cho lớp 1)	
80	428/BGDĐT-CSVC	30/01/2019	Thực hiện Đề án bảo đảm CSVC cho CT giáo dục mầm non và GDPT giai đoạn 2017 - 2025	
81	34/BGDĐT-NGCBQLGD	05/01/2018	Phối hợp rà soát hiện trạng đội ngũ GV các cấp và xác định nhu cầu đào tạo giáo viên	
82	3043/BGDĐT-NGCBQLGD	20/7/2018	Đôn đốc thực hiện tình giản biên chế ngành giáo dục	
83	703/BGDĐT-NGCBQLGD	28/02/2019	Phối hợp chỉ đạo rà soát đội ngũ GV MN, PT	
84	1019/BGDĐT-NGCBQLGD	24/3/2020	Chuẩn bị đội ngũ giáo viên thực hiện CT GDPT 2018	
84	240/BGDĐT-NGCBQLGD	20/01/2021	Hướng dẫn rà soát biên chế ngành Giáo dục	
86	371/BGDĐT-NGCBQLGD	26/01/2021	Chuẩn bị giáo viên Tiếng Anh, Tin học năm học 2022 - 2023 cấp Tiểu học	
87	1201/BGDĐT-GDTrH	08/4/2020	Bồi dưỡng giáo viên, cán bộ quản lý cơ sở GDPT triển khai chương trình GDPT2018	
88	1519/BGDĐT-NGCBQLGD	08/5/2020	Hướng dẫn đánh giá theo Chuẩn và BDTX	
89	411/KH-BGDĐT	12/6/2020	Kế hoạch tổng thể công tác chuẩn bị đội ngũ GV lớp 1 năm học 2020-2021 thực hiện CT GDPT 2018	
90	1428/BGDĐT-CSVCTBTH	07/4/2017	Tăng cường cơ sở vật chất cho các cơ sở giáo dục mầm non, GDPT	
91	64/BGDĐT-CSVC	9/01/2018	Cải tạo và bảo trì cơ sở vật chất trường học đảm bảo an toàn cho học sinh	
92	4960/BGDĐT-GDTH	31/10/2019	Tổ chức Hội nghị triển khai thực hiện CT GDPT 2018 đối với cấp Tiểu học	
93	344/BGDĐT-GDTrH	24/01/2019	Hướng dẫn triển khai CT GDPT	
94	223/KH-BGDĐT	31/3/2017	Kế hoạch thực hiện các hoạt động đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ nhà giáo và CBQL giáo dục với mục tiêu nâng cao năng lực đào tạo, bồi dưỡng GV và CBQL giáo dục của các trường sư phạm; nâng cao năng lực của đội ngũ nhà giáo và CBQL giáo dục đáp ứng yêu cầu đổi mới căn bản, toàn diện.	
95	270/KH-BGDĐT	02/5/2018	Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng GV cơ sở GDPT thực hiện CT SGK GDPT mới	
96	791/KH-BGDĐT	12/9/2018	Kế hoạch chi tiết các hoạt động đào tạo, bồi dưỡng GV cơ sở GDPT thực hiện CTGDPT mới.	
97	212/KH-BGDĐT	20/3/2019	Kế hoạch tổ chức bồi dưỡng triển khai CTGDPT mới năm 2019	
98	263/KH-BGDĐT	29/3/2019	Kế hoạch chi tiết các hoạt động bồi dưỡng GV và CBQLGD triển khai CTGDPT mới năm 2019.	
99	37/KH-BGDĐT	12/01/2021	Kế hoạch tổ chức bồi dưỡng giáo viên, cán bộ quản lý, giảng viên sư phạm chủ chốt năm 2021	
100	5093/BGDĐT-NGCBQLGD	13/10/2016	Rà soát, bố trí và sử dụng viên chức ngành Giáo dục	
101	33/2017/TT-BGDĐT	22/12/2017	Thông tư Ban hành về tiêu chuẩn, quy trình biên soạn, chỉnh sửa SGK; tiêu chuẩn, tổ chức cá nhân biên soạn SGK; tổ chức và hoạt động của Hội đồng quốc gia thẩm định SGK	
102	23/2020/TT-BGDĐT	06/8/2020	Thông tư sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định tiêu chuẩn, quy trình biên soạn, chỉnh sửa sách giáo khoa; tiêu chuẩn, tổ chức cá nhân biên soạn sách giáo khoa; tổ chức và hoạt động của Hội đồng quốc gia thẩm định SGK ban hành kèm theo Thông tư số 33/2017/TT-BGDĐT ngày 22 tháng 12 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ GDĐT	

103	32/2018/TT-BGDĐT	26/12/2018	Thông tư ban hành CT GDPT mới	
104	14/2018/TT-BGDĐT	20/7/2018	Thông tư quy định Chuẩn hiệu trưởng cơ sở GDPT	
105	20/2018/TT-BGDĐT	22/8/2018	Thông tư quy định Chuẩn nghề nghiệp GV cơ sở GDPT	
106	17/2019/TT-BGDĐT	01/11/2019	Thông tư ban hành CT bồi dưỡng thường xuyên GV cơ sở GDPT	
107	18/2019/TT-BGDĐT	01/11/2019	Thông tư ban hành CT bồi dưỡng thường xuyên CBQL cơ sở GDPT	
108	19/2019/TT-BGDĐT	12/11/2019	Thông tư ban hành Quy chế bồi dưỡng thường xuyên GV, CBQL cơ sở giáo dục mầm non, cơ sở GDPT và GV trung tâm giáo dục thường xuyên	
109	10/2018/TT-BGDĐT	30/3/2018	Thông tư số đào tạo, cấp bằng tốt nghiệp thứ 2 trình độ đại học, trình độ cao đẳng nhóm ngành đào tạo GV	
110	14/2017/TT-BGDĐT	06/6/2017	1. Thông tư ban hành quy định tiêu chuẩn, quy trình xây dựng, chỉnh sửa CT GDPT; tổ chức và hoạt động của Hội đồng quốc gia thẩm định CT GDPT	
111	05/2019/TT-BGDĐT	05/4/2019	Danh mục thiết bị dạy học tối thiểu lớp 1 khi triển khai CT GDPT 2018	
112	43/2020/TT-BGDĐT	03/11/2020	Danh mục thiết bị dạy học tối thiểu lớp 2	
113	44/2020/TT-BGDĐT	03/11/2020	Thông tư ban hành Danh mục thiết bị dạy học tối thiểu lớp 6	
114	16/2019/TT-BGDĐT	04/10/2019	Thông tư hướng dẫn tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng thuộc lĩnh vực giáo dục và đào tạo	
115	13/2020/TT-BGDĐT	26/5/2020	Quy định tiêu chuẩn cơ sở vật chất các trường mầm non, tiểu học, THCS, THPT và trường phổ thông có nhiều cấp học;	
116	2551/QĐ-BGDĐT	04/8/2021	Quyết định ban hành Khung kế hoạch thời gian năm học 2021 - 2022 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên.	
117	800/CT-BGDĐT	24/8/2021	Chỉ thị thực hiện nhiệm vụ năm học 2021 - 2022 ứng phó với dịch COVID-19, tiếp tục thực hiện đổi mới, kiên trì mục tiêu chất lượng GDĐT.	
118	3636/BGDĐT-GDTH	26/8/2021	Hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục tiểu học năm học 2021 - 2022.	
Văn bản Chính phủ				
119	44/NQ-CP	09/6/2014	Nghị quyết ban hành CT hành động thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04 tháng 11 năm 2013 Hội nghị lần thứ tám Ban Chấp hành Trung ương khóa XI về đổi mới căn bản, toàn diện GDĐT, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế	
120	404/QĐ-TTg	27/3/2015	Quyết định phê duyệt Đề án đổi mới CT, SGK GDPT	
121	1436/QĐ-TTg	29/10/2018	Quyết định phê duyệt Đề án bảo đảm CSVC cho CT giáo dục mầm non và GDPT giai đoạn 2017 – 2025	
122	16/CT-TTg	18/6/2018	Chỉ thị về việc đẩy mạnh thực hiện đổi mới CT, SGK GDPT	
123	102/NQ-CP	03/7/2020	Nghị quyết giải pháp đối với biên chế sự nghiệp giáo dục và y tế	
124	71/2020/NĐ-CP	30/6/2020	Nghị định quy định lộ trình thực hiện nâng trình độ chuẩn được đào tạo của GV mầm non, tiểu học, trung học cơ sở theo quy định của Luật Giáo dục năm 2019	

Văn bản Bộ Nội vụ			
125	1495/BNV-TCBC	05/4/2019	Điều chỉnh, bổ sung biên chế sự nghiệp giáo dục và y tế
126	5378/BNV-CCVC	05/11/2019	Tuyển dụng đặc cách đối với GV đã có hợp đồng lao động và đóng BHXH từ 2015 trở về trước.
Văn bản Bộ Tài chính			
127	51/2019/TT-BTC	15/8/2019	Thông tư hướng dẫn xây dựng dự toán, thanh quyết toán kinh phí biên soạn, thẩm định tài liệu giáo dục của địa phương thực hiện CT, SGK GDPT
128	29/2021/TT-BTC	28/4/2021	Thông tư về việc hướng dẫn quản lý kinh phí thẩm định SGK GDPT
Văn bản UBND Tỉnh			
129	277/UBND-KTTH	25/05/2018	Thực hiện chế độ cho giáo viên trực tiếp giảng dạy người khuyết tật theo phương thức giáo dục hòa nhập
130	40/KH-UBND	26/02/2019	Đề án dạy và học ngoại ngữ trong hệ thống giáo dục quốc dân trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp giai đoạn 2019 - 2025
131	170/KH-UBND	18/07/2019	Triển khai thực hiện đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông
132	276/QĐ-UBND-HC	10/3/2021	Tiêu chí lựa chọn SGK trong cơ sở giáo dục phổ thông.
133	37/HD-SGDĐT	11/3/2021	Hướng dẫn lựa chọn SGK cấp Tiểu học kể từ năm học 2021 - 2022.
134	414/QĐ-UBND-HC	02/4/2021	Ban hành danh mục SGK lớp 1, lớp 2 sử dụng tại các cơ sở giáo dục phổ thông trong năm học 2021 - 2022 trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp
135	1278/QĐ-UBND-HC	30/8/2021	Quyết định Ban hành Khung kế hoạch thời gian năm học 2021 - 2022 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp.
Văn bản Sở GDĐT			
136	27/KH-SGDĐT	27/03/2017	Kế hoạch thi điểm chương trình tiếng Anh tăng cường với người nước ngoài tại các trường phổ thông tỉnh Đồng Tháp năm học 2017 - 2018 và lộ trình thực hiện đến năm 2020
137	143/SGDĐT-GDTH	01/02/2018	Hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục hòa nhập học sinh khuyết tật kể từ năm học 2017 - 2018
138	39/KH-SGDĐT	17/07/2018	Giáo dục người khuyết tật giai đoạn 2018 - 2020
139	896/SGDĐT-GDTtH-TX&CN	30/07/2018	Dạy học tiếng Anh tăng cường với người nước ngoài
140	1101/SGDĐT-GDTH	06/09/2019	Giảng dạy môn Tin học cấp tiểu học từ năm học 2018 - 2019
141	1367/SGDĐT-GDTH	11/10/2019	Triển khai, thực hiện các văn bản của Bộ Giáo dục và Đào tạo
141	80/KH-SGDĐT	11/10/2019	Tổ chức lớp tập huấn Chương trình giáo dục phổ thông 2018
143	82/HD-SGDĐT	17/10/2019	Tổ chức dạy học 2 buổi/ngày và bán trú cấp Tiểu học kể từ năm học 2019 - 2020
144	1450/SGDĐT-GDTtH-TX&CN	28/10/2019	Học tiếng Anh qua môn Toán, môn Khoa học, truyện đọc tiếng Anh và các hoạt động trải nghiệm; tạo các sân chơi, giao lưu tiếng Anh
145	92/KH-SGDĐT	29/11/2019	Tổ chức bồi dưỡng triển khai thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018
146	95/KH-SGDĐT	04/12/2019	Tổ chức hội nghị giới thiệu sách giáo khoa lớp 1 theo chương trình giáo dục phổ thông 2018

147	149/SGDĐT-GDTH	12/02/2020	Báo cáo triển khai thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018	
148	17/KH-SGDĐT	13/02/2020	Tổ chức bồi dưỡng cán bộ quản lý, giáo viên cấp Tiểu học thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018	
149	284/SGDĐT-GDTH	16/03/2020	Thực hiện chương trình thư viện thân thiện năm 2019 và kế hoạch triển khai năm 2020	
150	296/SGDĐT-GDTH	18/03/2020	Hướng dẫn thực hiện giảng dạy môn Tiếng Anh tự chọn lớp 1, lớp 2 theo Chương trình GDPT 2018	
151	397/SGDĐT-TCCB	17/04/2020	Về việc chuẩn bị đội ngũ giáo viên thực hiện Chương trình GDPT 2018	
152	648/SGDĐT-GDTH	09/06/2020	V/v hướng dẫn sinh hoạt chuyên môn cấp tiểu học kể từ năm học 2020 - 2021	
153	676/SGDĐT-GDTH	16/06/2020	Chẩn chỉnh việc tổ chức kiểm tra định kỳ và khen thưởng học sinh cuối năm học	
154	61/KH-SGDĐT	31/07/2020	Kế hoạch Cải thiện, nâng cao Chỉ số hiệu quả quản trị và Hành chính công cấp tỉnh trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo	
155	987/SGDĐT-KHTC	19/08/2020	Hướng dẫn thực hiện các khoản thu trong các cơ sở giáo dục công lập	
156	996/SGDĐT-GDTH	13/7/2021	Tăng cường quản lý việc trang bị sách giáo khoa và tài liệu tham khảo trong cơ sở giáo dục phổ thông	
157	1087/SGDĐT-GDT&H-TX&CN	05/8/2021	Hướng dẫn tổ chức giảng dạy ngoại ngữ năm học 2021 - 2022	
158	989/SGDĐT-GDT&H-TX&CN	19/8/2020	Học tiếng Anh qua môn Toán, môn Khoa học, truyện đọc tiếng Anh và các hoạt động trải nghiệm	
159	74/KH-SGDĐT	21/6/2021	Thực hiện Chương trình trợ giúp người khuyết tật trong các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp giai đoạn 2021 - 2030	
160	82/KH-SGDĐT	15/7/2021	Triển khai thực hiện Chương trình hành động vì trẻ em trong các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp giai đoạn 2021 - 2030	
161	72/KH-SGDĐT	17/6/2021	Cải thiện, nâng cao Chỉ số hiệu quả quản trị và Hành chính công cấp tỉnh trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo năm 2021	
162	1136/SGDĐT-GDTH	17/8/2021	Tổ chức hoạt động thư viện trong trường tiểu học từ năm học 2021 - 2022	

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO ĐỒNG THÁP

**KHUNG THỜI GIAN CẤP TIỂU HỌC TỈNH ĐỒNG THÁP
NĂM HỌC 2021 - 2022**

HỌC KỲ I

<i>Các ngày trong tuần</i>							Tuần thực học
Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7	CN	
06/9	07	08	09	10	11	12	<i>Tuần dành cho chuẩn bị năm học mới</i>
13	14	15/9 <i>Tụ trường</i>	16	17	18	19	<i>Tuần lễ sinh hoạt học đường</i>
20/9 <i>Khai giảng</i>	21	22	23	24	25	26	1
27	28	29	30	01/10	02	03	2
04	05	06	07	08	09	10	3
11	12	13	14	15	16	17	4
18	19	20	21	22	23	24	5
25	26	27	28	29	30	31	6
01/11	02	03	04	05	06	07	7
08	09	10	11	12	13	14	8
15	16	17	18	19	20	21	9
22	23	24	25	26	27	28	10
29	30	01/12	02	03	04	05	11
06	07	08	09	10	11	12	12
13	14	15	16	17	18	19	13
20	21	22	23	24	25	26	14
27	28	29	30	31	01/01/2022	02	15
03	04	05	06	07	08	09	16
10	11	12	13	14	15	16	17
17	18	19	20	21	22	23	18 <i>Tuần giảng dạy, kiểm tra học kỳ I và các hoạt động giáo dục khác</i>

1. Thu học sinh vào lớp 1 nhân “Ngày toàn dân đưa trẻ đến trường” và các trường tiểu học chuẩn bị năm học mới 2021 - 2022: Trước ngày 15/9/2021.

2. Ngày tựu trường năm học mới: Ngày 15/9/2021. Tuần lễ sinh hoạt học đường từ ngày 15/9/2021 - 18/9/2021.

3. Ngày khai giảng năm học mới: 20/9/2021.

4. Học kỳ I: Từ ngày 20/9/2021 đến ngày 22/01/2022: Có 18 tuần thực học, kiểm tra định kỳ và các hoạt động giáo dục khác. Nghỉ Lễ Quốc khánh nước CHXHCNVN: 02/9/2021 (02 ngày), Nghỉ Tết Dương lịch: 01/01/2022 (01 ngày).

HỌC KỲ II

<i>Các ngày trong tuần</i>							<i>Tuần thực học</i>
Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7	CN	
24	25	26	27	28	29	30	1
<i>Dự kiến nghỉ Tết Nguyên đán từ ngày 31/01/2022 (nhằm ngày 29 tháng chạp ÂL) đến ngày 06/02/2022 (nhằm ngày mùng 06 tháng giêng ÂL)</i>							
07/02	08	09	10	11	12	13	2
14	15	16	17	18	19	20	3
21	22	23	24	25	26	27	4
28	01/3	02	03	04	05	06	5
07	08	09	10	11	12	13	6
14	15	16	17	18	19	20	7
21	22	23	24	25	26	27	8
28	29	30	31	01/4	02	03	9
04	05	06	07	08	09	10	10
11	12	13	14	15	16	17	11
18	19	20	21	22	23	24	12
25	26	27	28	29	30	01/5	13
02	03	04	05	06	07	08	14
09	10	11	12	13	14	15	15
16	17	18	19	20	21	22	16
23	24	25	26	27	28	29	17
30	31 <i>Kết thúc năm học</i>						<i>Tuần giảng dạy, kiểm tra định kỳ cuối năm học; các hoạt động giáo dục khác</i>

1. Học kỳ II: Từ ngày 24/01/2022 đến ngày đến ngày 31/5/2022. Có 17 tuần thực học, kiểm tra định kỳ cuối năm học và các hoạt động giáo dục khác.

2. Dự kiến nghỉ Tết Nguyên đán từ ngày 31/01/2022 (nhằm ngày 29 tháng chạp ÂL) đến ngày 06/02/2022 (nhằm ngày mùng 06 tháng giêng ÂL). Nghỉ Lễ Giỗ Tổ Hùng Vương: 10/4/2022 (nhằm ngày mùng 10/3 ÂL) (01 ngày). Nghỉ Lễ Ngày Miền Nam hoàn toàn giải phóng, thống nhất đất nước: 30/4/2022 (01 ngày) và Nghỉ Ngày Quốc tế Lao động: 01/5/2022 (01 ngày).

3. Tổ chức Ngày Hội giao lưu học sinh tiểu học cấp tỉnh dự kiến tháng 01/2022 (có văn bản hướng dẫn sau).

5. Ngày hoàn thành chương trình tiểu học: trước ngày 31/5/2022.

6. Ngày kết thúc năm học 2021 - 2022: ngày 31/5/2022.

7. Xét công nhận hoàn thành chương trình tiểu học cho học sinh lớp 5: trước ngày 15/6/2022.

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO ĐỒNG THÁP

**THỜI GIAN HOẠT ĐỘNG CHUYÊN MÔN CẤP TIỂU HỌC
TỈNH ĐỒNG THÁP NĂM HỌC 2021 - 2022**

Tháng/ năm	Nội dung	Địa điểm	Đơn vị tham dự
8/2021	<ul style="list-style-type: none"> - Chuẩn bị năm học mới 2021 - 2022 - Tập huấn chuyên môn 	Sở GDĐT, Các Phòng GDĐT, các trường tiểu học trong tỉnh.	Toàn ngành.
9/2021	<ul style="list-style-type: none"> - Tổ chức hội nghị trực tuyến Tổng kết năm học 2020 - 2021 và triển khai nhiệm vụ trọng tâm năm học 2021 - 2022 của Sở GDĐT. - Thu học sinh vào lớp 1 nhân “Ngày toàn dân đưa trẻ đến trường” và các trường tiểu học chuẩn bị năm học mới 2021 - 2022. - Ngày tựu trường năm học mới: Ngày 15/9/2021. Sinh hoạt học đường từ ngày 15/9/2021 - 18/9/2021. - Tổ chức Lễ Khai giảng năm học 2021 - 2022: ngày 20 tháng 9 năm 2021 - Ngày thực học tuần 1: 20/9/2021. - Tổ chức hội nghị Tổng kết hội đồng chuyên môn cấp Tiểu học năm học 2020 - 2021 và triển khai phương hướng, nhiệm vụ năm học 2021 - 2022. - Tham gia Đoàn kiểm tra tình hình huy động học sinh ra lớp đầu năm học 2021 - 2022. - Báo cáo tình hình trường, lớp, học sinh đầu năm học 2021 - 2022. - Triển khai Thư viện thân thiện. - Thực hiện các hoạt động theo kế hoạch của các tổ trong hội đồng chuyên môn. - Tập huấn CT GDPT năm 2018. 	<ul style="list-style-type: none"> - Phòng họp số 2 - Sở GDĐT; các điểm cầu. - Các Phòng GDĐT, các trường tiểu học trong tỉnh. 	<ul style="list-style-type: none"> - Toàn ngành.
10/2021	<ul style="list-style-type: none"> - Thanh tra các trường tiểu học năm học 2021 - 2022. - Thực hiện các hoạt động theo kế hoạch của các tổ trong hội đồng chuyên môn. 	<ul style="list-style-type: none"> - Các trường tiểu học trực thuộc. - Các Phòng GDĐT. 	<ul style="list-style-type: none"> - Thanh tra Sở, Phòng GDTH và các Phòng GDĐT. - Lãnh đạo Sở, Phòng GDTH, và các Phòng

	<p>- Hướng dẫn một số vấn đề về kiểm tra, đánh giá học sinh năm học 2021 - 2022.</p> <p>- Tập huấn CT GDPT năm 2018.</p>	<p>- Hội trường Sở GDĐT.</p> <p>- Theo quy định của Bộ GDĐT.</p>	<p>GDĐT huyện, thành phố; Trường NDTKT, HĐCM. - Lãnh đạo Sở, Phòng GDTH, và các Phòng GDĐT huyện, thành phố; Trường NDTKT. - CBQL, Tổ trưởng, giáo viên cốt cán.</p>
11/2021	<p>- Tổ chức Ngày Nhà giáo Việt Nam 20/11/2021.</p> <p>- Thực hiện các hoạt động theo kế hoạch của các tổ trong hội đồng chuyên môn.</p> <p>- Tập huấn CT GDPT năm 2018.</p>	<p>- Sở GDĐT, các Phòng GDĐT, Trường NDTKT và các trường Tiểu học. - Các Phòng GDĐT.</p> <p>- Theo quy định của Bộ GDĐT.</p>	<p>- Phòng GDTH và các Phòng GDĐT huyện, thành phố; Trường NDTKT, Tiểu học. - Lãnh đạo Sở, Phòng GDTH, và các Phòng GDĐT huyện, thành phố; Trường NDTKT, HĐCM. - CBQL, Tổ trưởng, giáo viên cốt cán.</p>
12/2021	<p>- Thực hiện các hoạt động theo kế hoạch của các tổ trong hội đồng chuyên môn, tổng kết, trao đổi kinh nghiệm qua đợt thanh tra chuyên ngành Phòng GDĐT.</p> <p>- Tư vấn, hỗ trợ công tác kiểm tra định kỳ cuối học kì I. - Tập huấn CT GDPT năm 2018.</p>	<p>- Các Phòng GDĐT.</p> <p>- Các Phòng GDĐT. - Theo Kế hoạch.</p>	<p>- Lãnh đạo Sở, Phòng GDTH, và các Phòng GDĐT huyện, thành phố; Trường NDTKT, HĐCM. - Lãnh đạo Sở, Phòng GDTH. - CBQL, Tổ trưởng, Giáo viên.</p>
01/2022	<p>- Thực hiện các hoạt động theo kế hoạch của các tổ trong hội đồng chuyên môn.</p>	<p>- Các Phòng GDĐT.</p>	<p>- Lãnh đạo Sở, Phòng GDTH,</p>

	<p>- Ngày hội giao lưu học sinh tiểu học</p> <p>- Báo cáo sơ kết thực hiện chuyên môn giáo dục tiểu học học kì I năm học 2021 - 2022. - Tập huấn CT GDPT năm 2018.</p>	<p>- Các Phòng GDĐT, Hội LHVHNT, tỉnh Đoàn.</p> <p>- UBND tỉnh, Bộ GDĐT. - Theo kế hoạch.</p>	<p>và các Phòng GDĐT huyện, thành phố; Trường NDTKT, HĐCM.</p> <p>- Lãnh đạo Sở, Phòng GDTH và các Phòng GDĐT huyện, thành phố; Trường NDTKT. - Phòng GDTH.</p> <p>- CBQL, Tổ trưởng, Giáo viên.</p>
02/2022	<p>- Thực hiện các hoạt động theo kế hoạch của các tổ trong hội đồng chuyên môn.</p> <p>- Tập huấn CT GDPT năm 2018.</p>	<p>- Các Phòng GDĐT.</p> <p>- Theo kế hoạch.</p>	<p>- Lãnh đạo Sở, Phòng GDTH, và các Phòng GDĐT huyện, thành phố; Trường NDTKT, HĐCM. - CBQL, Tổ trưởng, Giáo viên.</p>
3/2022	<p>- Thực hiện các hoạt động theo kế hoạch của các tổ trong hội đồng chuyên môn.</p> <p>- Tập huấn CT GDPT năm 2018.</p>	<p>- Các Phòng GDĐT.</p> <p>- Theo kế hoạch.</p>	<p>- Lãnh đạo Sở, Phòng GDTH, và các Phòng GDĐT huyện, thành phố; Trường NDTKT, HĐCM. - CBQL, Tổ trưởng, Giáo viên.</p>
4/2022	<p>- Thanh tra chuyên ngành chuyên môn giáo dục tiểu học năm học 2021 - 2022.</p> <p>- Thực hiện các hoạt động theo kế hoạch của các tổ trong hội đồng chuyên môn; Hướng</p>	<p>- Các Phòng GDĐT.</p> <p>- Các Phòng GDĐT.</p>	<p>- Thanh tra Sở, Phòng GDTH và các Phòng GDĐT. - Lãnh đạo Sở, Phòng GDTH</p>

	<p>đẫn một số vấn đề về kiểm tra, đánh giá cuối năm học.</p> <p>- Tập huấn CT GDPT năm 2018.</p>	- Theo kế hoạch.	và các Phòng GDĐT; Trường NDTKT, HĐCM. - CBQL, Tổ trưởng, Giáo viên.
5/2022	<p>- Báo cáo tổng kết thực hiện chuyên môn giáo dục tiểu học năm học 2021 - 2022.</p> <p>- <i>Ngày kết thúc năm học: trước ngày 31/5/2022.</i></p>	UBND tỉnh, Bộ GDĐT.	Phòng GD Tiểu học.
6 + 7/ 2022	Tập huấn CT GDPT năm 2018, bồi dưỡng chuyên môn cho cán bộ quản lý giáo dục và giáo viên tiểu học hè năm 2021.		Phòng GDTH và các Phòng GDĐT; Trường NDTKT.
8/2022	Chuẩn bị năm học mới 2022 - 2023.		Phòng GDTH và các Phòng GDĐT; Trường NDTKT.

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO ĐỒNG THÁP

SÁCH GIÁO KHOA

1. Sách quy định tối thiểu đối với mỗi học sinh tiểu học theo quy định của Bộ GDĐT, như sau:

* Các SGK lớp 1, 2 theo Quyết định số 414/QĐ-UBND-HC ngày 02 tháng 4 năm 2021 của UBND Tỉnh về việc ban hành danh mục SGK lớp 1, lớp 2 sử dụng tại các cơ sở giáo dục phổ thông trong năm học 2021 - 2022 trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp.

* Lớp 3: Tiếng Việt 3-Tập 1, Tiếng Việt 3-Tập 2, vở Tập viết 3-Tập 1, Vở Tập Viết 3-Tập 2, Toán 3, Tự nhiên và Xã hội 3.

* Lớp 4: Tiếng Việt 4-Tập 1, Tiếng Việt 4-Tập 2, Toán 4, Đạo đức 4, Khoa học 4, Lịch sử và Địa lí 4, Âm nhạc 4, Mĩ Thuật 4, Kỹ thuật 4.

* Lớp 5: Tiếng Việt 5-Tập 1, Tiếng Việt 5-Tập 2, Toán 5, Đạo đức 5, Khoa học 5, Lịch sử và Địa lí 5, Âm nhạc 5, Mĩ Thuật 5, Kỹ thuật 5.

2. Các loại sách khác

Trên cơ sở các văn bản quy định, hiệu trưởng cùng tập thể nhà trường bàn bạc và chọn những loại sách phù hợp với học sinh và điều kiện của địa phương.

Những bộ sách đã được Sở GDĐT thẩm định:

- Bộ sách Tiếng Anh Macmillan Next Move của Nhà Xuất bản Macmillan.
- Bộ sách tiếng Anh English Discovery của Nhà xuất bản Pearson.
- Bộ sách Tin học lớp 3, 4, 5 của Nhà Xuất bản ĐHSP Thành phố Hồ Chí Minh.
- Bộ sách Luyện tập Tin học lớp 3, 4, 5 của Nhà Xuất bản Giáo dục Việt Nam.
- Bộ sách Thủ công thực hành 3 của Nhà Xuất bản Giáo dục Việt Nam.
- Bộ sách sách thực hành 3 của Nhà Xuất bản ĐHSP Thành phố Hồ Chí Minh.

Lưu ý: Trang bị sách giáo khoa và tài liệu tham khảo trong các cơ sở giáo dục có lớp tiểu học phải đảm theo tại Điều 18, Thông tư số 28/2020/TT-BGDĐT ngày 04 tháng 9 năm 2020 ban hành Điều lệ trường Tiểu học và Thông tư số 21/2014/TT-BGDĐT của Bộ GDĐT ngày 07 tháng 7 năm 2014 Quy định về quản lí và sử dụng xuất bản phẩm tham khảo trong các cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên; Công văn số 996/SGDĐT-GDTH ngày 13 tháng 7 năm 2021 về tăng cường quản lý việc trang bị sách giáo khoa và tài liệu tham khảo trong cơ sở giáo dục phổ thông và các văn bản có liên quan của Bộ GDĐT, Sở GDĐT.

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO ĐỒNG THÁP